

CƠ PHAN CHÀO BÁN THUỘC SỞ HỮU CỦA TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC
- CÔNG TY TNHH TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN ACS VIỆT NAM. ĐÂY KHÔNG PHẢI LÀ ĐỢT CHÀO BÁN CỔ
PHẦN ĐỂ HUY ĐỘNG VỐN CHO CÔNG TY CỔ PHẦN ACS VIỆT NAM MÀ CHỈ LÀM THAY ĐỔI TỶ LỆ SỞ
HỮU TRONG CƠ CẤU CỔ ĐÔNG VÀ KHÔNG LÀM THAY ĐỔI MỨC VỐN ĐIỀU LỆ ĐÃ ĐĂNG KÝ. BAN TỔ
CHỨC CHÀO BÁN KHUYẾN CÁO CÁC NHÀ ĐẦU TƯ THAM KHẢO THÔNG TIN CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN
ACS VIỆT NAM ĐÃ CÔNG BỐ. ĐỌC KỸ QUY CHẾ BÁN ĐÁU GIÁ, BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN NÀY VÀ
CÁC TUYÊN BỐ VỀ TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN THAM GIA TRƯỚC KHI QUYẾT ĐỊNH ĐĂNG KÝ MUA
CỔ PHẦN CHÀO BÁN

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

ĐÁU GIÁ THEO LÔ CỔ PHẦN CỦA TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH
DOANH VỐN NHÀ NƯỚC - CÔNG TY TNHH TẠI
CÔNG TY CỔ PHẦN ACS VIỆT NAM

TỔ CHỨC CHÀO BÁN CỔ PHẦN



**TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ
NƯỚC - CÔNG TY TNHH**

Địa chỉ: Tầng 23, Tòa nhà Charmvit, số 117 Trần Duy Hưng, Q. Cầu
Giấy, Hà Nội

Điện thoại: (84 - 4) 38 240 703

Fax: (84 - 4) 62 780 136

TỔ CHỨC PHÁT HÀNH



CÔNG TY CỔ PHẦN ACS VIỆT NAM

Địa chỉ: Km 10 đường Phạm Văn Đồng, Anh Dũng, Dương Kinh,
Hải Phòng

Điện thoại: (84 - 31) 3.581158

Fax: (84 - 31) 3.581156

TỔ CHỨC TƯ VẤN



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN FPT

Địa chỉ: Số 52, đường Lạc Long Quân, phường Bưởi, Quận Tây
Hồ, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: 19006446

Fax: (024) 37739058

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm 2023

**THÔNG TIN VỀ ĐỢT BÁN ĐẤU THEO LÔ CỔ PHẦN CỦA TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ
VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC – CÔNG TY TNHH TẠI
CÔNG TY CỔ PHẦN ACS VIỆT NAM**

1. Thông tin tổ chức phát hành

- Tên công ty : Công ty cổ phần ACS Việt Nam
- Địa chỉ : Km 10 đường Phạm Văn Đồng, phường Anh Dũng, quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng
- Vốn điều lệ hiện tại : 108.000.000.000 đồng (Một trăm lẻ tám tỷ đồng)
- Tổng số cổ phần : 10.800.000 cổ phần
- Mệnh giá : 10.000 đồng

- Ngành nghề kinh doanh

❖ Quảng cáo

Chi tiết: Sáng tạo và thực hiện các chiến dịch quảng cáo: sáng tạo và đặt quảng cáo trong báo, tạp chí, đài phát hành, truyền hình, internet và các phương tiện truyền thông khác; Đặt quảng cáo ngoài trời như: bảng lớn, panô, bảng tin, cửa sổ, phòng trưng bày, ô tô con và ô tô buýt; Phân phối các nguyên liệu hoặc mẫu quảng cáo; Cung cấp các chỗ trống quảng cáo trên bảng lớn; Làm các chiến dịch quảng cáo và những dịch vụ quảng cáo khác như: khuyến khích quảng cáo, marketing điểm bán, quảng cáo trực tuyến; tư vấn marketing.

❖ Hoạt động ghi âm và xuất bản âm nhạc.

❖ In ấn.

Chi tiết: In ấn các loại văn học phẩm và bao bì thực phẩm phục vụ sản xuất và tiêu dùng.

❖ Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình.

Chi tiết: Bán buôn máy ảnh, giấy ảnh, phim ảnh.

❖ Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác.

Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy ngành ảnh; Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy ngành in.

❖ Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, thuộc chủ sử dụng hoạt đi thuê

Chi tiết: Kinh doanh địa ốc và cho thuê văn phòng; Cho thuê mặt bằng tổ chức hội chợ triển lãm, biểu diễn văn hóa nghệ thuật, thể thao, hội nghị, hội thảo và các sự kiện khác.

❖ Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại.

Chi tiết: Tổ chức hội chợ triển lãm, hội nghị, hội thảo.

❖ Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí.

Chi tiết: Tổ chức biểu diễn nghệ thuật, thể thao

- ❖ Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề.
- ❖ Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (trừ quầy bar).
- ❖ Xây dựng nhà các loại.
- ❖ Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ.
- ❖ Xây dựng công trình công ích.
- ❖ Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác.

Chi tiết: Xây dựng công trình công nghiệp, hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp, hạ tầng kỹ thuật khu đô thị; Xây dựng và trùng tu các công trình văn hóa, các di tích lịch sử văn hóa; Xây dựng tượng đài.

- ❖ Hoàn thiện công trình xây dựng.

Chi tiết: Trang trí mỹ thuật nội – ngoại thất cho các công trình dân dụng và công trình công cộng.

- ❖ Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu.

Chi tiết: Dịch vụ xuất nhập khẩu hàng hóa.

- ❖ Đại lý, môi giới, đấu giá.

Chi tiết: Dịch vụ bán đấu giá tài sản (Không bao gồm dịch vụ bán đấu giá bất động sản, dịch vụ bán đấu giá quyền sử dụng đất); Đại lý ký gửi hàng hóa (không bao gồm đại lý chứng khoán, bảo hiểm).

- ❖ Đại lý ô tô và xe có động cơ khác.

Chi tiết: Xe cẩu, xe container.

- ❖ Bán buôn xe ô tô và xe có động cơ khác.

- ❖ Bán lẻ ô tô con. (Loại 12 chỗ ngồi trở xuống)

- ❖ Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác.

- ❖ Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác.

- ❖ Bán mô tô, xe máy.

- ❖ Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy.

- ❖ Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy.

- ❖ Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh.

- ❖ Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh.

Chi tiết: Bán lẻ đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện trong các cửa hàng chuyên doanh.

2. Thông tin về đợt chào bán

- Tổ chức chào bán cổ phần : **Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước – Công ty TNHH (SCIC)**
- Tên cổ phần chào bán : **Cổ phần Công ty cổ phần ACS Việt Nam**

- Loại cổ phần chào bán : Cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng
- Tổng số lượng chào bán : **3.263.311** cổ phần (chiếm tỷ lệ **30,216%** vốn điều lệ)
- Phương thức chào bán : Bán đấu giá công khai cả lô cổ phần, trong đó số lô là 01 (một lô cổ phần)
- Chuyển quyền sở hữu : SCIC phối hợp với Công ty Cổ phần ACS Việt Nam làm thủ tục chuyển quyền sở hữu chứng khoán cho nhà đầu tư trúng giá

3. Tổ chức Tư vấn bán đấu giá

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN FPT

Địa chỉ: Số 52, đường Lạc Long Quân, phường Bưởi, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: 19006446 Fax: (024) 37739058

Website: <http://fpts.com.vn>

MỤC LỤC

I.CĂN CỨ PHÁP LÝ.....	7
II.CÁC NHÂN TỐ RỦI RO.....	9
1. Rủi ro về kinh tế	9
2. Rủi ro về luật pháp	13
3. Rủi ro cạnh tranh	13
4. Rủi ro của đợt chào bán	13
5. Rủi ro khác	14
III.TỔ CHỨC CHỊU TRÁCH NHIỆM VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN.....	14
1. Tổ chức là Chủ sở hữu vốn chuyên nhượng.....	14
2. Tổ chức có vốn nhà nước chuyên nhượng	14
3. Tổ chức tư vấn chào bán.....	14
IV.CÁC KHÁI NIỆM.....	15
V.GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC LÀ CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYÊN NHƯỢNG	17
1. Thông tin về tổ chức là chủ sở hữu vốn chuyên nhượng	17
2. Mối quan hệ với Công ty có cổ phần có vốn đầu tư cần chuyên nhượng	19
3. Số cổ phần sở hữu	19
4. Tỷ lệ cổ phiếu thoái vốn /cổ phiếu đang sở hữu.....	19
VI.TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CÓ VỐN NHÀ NƯỚC CHUYÊN NHƯỢNG	19
1. Giới thiệu về Công ty	19
2. Quá trình hình thành và phát triển	21
3. Cơ cấu tổ chức của Công ty.....	22
4. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty.....	23
5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức phát hành, những công ty mà tổ chức phát hành đang giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối.	27
6. Cơ cấu vốn cổ phần.....	27
7. Hoạt động kinh doanh	28
8. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong những năm gần đây.	33
9. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong ngành	33
10. Chính sách đối với người lao động	34
11. Chính sách cổ tức	35
12. Tình hình tài chính	35
13. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu	43
14. Một số vấn đề cần lưu ý	44

15. Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, kế toán trưởng, Ban kiểm soát.....	45
16. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo	46
17. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức có cổ phiếu được chuyển nhượng.....	47
18. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng tới giá cổ phần khi chuyển nhượng vốn.....	48
VII. THÔNG TIN VỀ VIỆC TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN.....	48
1. Loại cổ phần	48
2. Mệnh giá:	48
3. Tổng số cổ phần dự kiến chuyển nhượng	48
4. Giá khởi điểm đấu giá	48
5. Phương pháp/ cơ sở tính giá khởi điểm	48
6. Phương thức chuyển nhượng vốn	49
7. Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần.....	49
8. Thời gian thực hiện chuyển nhượng vốn	49
9. Thời gian đăng ký mua cổ phần dự kiến	49
10. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với Nhà đầu tư nước ngoài.....	49
11. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng vốn	49
12. Các loại thuế có liên quan	50
13. Các thông tin khác theo quy định của pháp luật phải công khai khi thực hiện chuyển nhượng vốn	50
VIII.MỤC ĐÍCH CHUYỂN NHƯỢNG VỐN	50
IX.CÁC TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN.....	50
X.BÁO CÁO CỦA CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG VỀ NỘI DUNG THÔNG TIN TRONG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG.....	51
XI.THAY LỜI KẾT.....	51

DANH MỤC HÌNH

Hình 1. Tốc độ tăng trưởng GDP của Việt Nam 6 tháng đầu năm trong đoạn từ 2011 - 2023.....	1
Hình 2. Tốc độ tăng giảm CPI 6 tháng đầu năm so với cùng kỳ năm trước giai đoạn 2021 – 2023.....	11
Hình 3. Sơ đồ bộ máy quản lý của Công ty cổ phần ACS Việt Nam.....	23

DANH MỤC BẢNG

Bảng 1: Danh sách công ty con của công ty tại ngày 30/6/2023	27
Bảng 2: Cơ cấu cổ đông của Công ty cổ phần ACS Việt Nam tại ngày 30/6/2023.....	28
Bảng 3: Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn cổ phần tại thời điểm 30/6/2023.....	28
Bảng 4: Các hợp đồng lớn mà công ty đang thực hiện và ký kết	29
Bảng 5: cơ cấu doanh thu của CTCP ACS Việt Nam năm 2021 và 2022	32
Bảng 6: Cơ cấu chi phí của CTCP ACS Việt Nam năm 2021 và 2022	32
Bảng 7: Một số chỉ tiêu về kết quả sản xuất kinh doanh của CTCP ACS Việt Nam	33
Bảng 8: Bảng cơ cấu người lao động trong công ty tính tới thời điểm ngày 30/6/2023.....	34
Bảng 9: Mức lương bình quân của người lao động công ty từ 2020 – 2022	35
Bảng 10: Tình hình chia cổ tức giai đoạn 2020 – 2022	35
Bảng 11: Tình hình tài sản cố định tại thời điểm 31/12/2022	36
Bảng 12: Bảng danh mục đất công ty đang sử dụng và quản lý.....	37
Bảng 13: Các khoản phải trả người bán ngắn hạn của công ty tại ngày 31/12/2022.....	39
Bảng 14: Các khoản nợ quá hạn chưa thanh toán tính tới ngày 31/12/2023	40
Bảng 15: Thuế và các khoản phải nộp nhà nước của ctcpsacs việt nam tại thời điểm 31/12/2022	40
Bảng 16: Các khoản phải thu của Công ty cổ phần ACS Việt Nam.....	41
Bảng 17: Các khoản nợ xấu của công ty.....	42
Bảng 18: Các khoản phải trả của Công ty cổ phần ACS Việt Nam.....	42
Bảng 19: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu năm 2021 và năm 2022	43
Bảng 20: Kế hoạch sản xuất kinh doanh chính năm 2023	46

NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN**I. CĂN CỨ PHÁP LÝ**

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự;
- Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp số 69/2014/QH13 do Quốc hội ban hành ngày 26/11/2014;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 do Quốc hội ban hành ngày 26/11/2019;
- Nghị định 151/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 về chức năng, nhiệm vụ và cơ chế hoạt động của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước;
- Nghị định 147/2017/NĐ-CP ngày 25/12/2017 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 về chức năng, nhiệm vụ và cơ chế hoạt động của Tổng Công ty đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước;
- Nghị định số 148/2017/NĐ-CP ngày 25/12/2017 của Chính phủ về Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước;
- Nghị định 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;
- Nghị định 32/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;
- Nghị định 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 126/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2017 của chính phủ về chuyển doanh nghiệp nhà nước và công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần; Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 của chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp và Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2018 của chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 91/2015/NĐ-CP;
- Quyết định số 1001/QĐ-TTg ngày 10 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ về việc phê duyệt phương án sắp xếp, phân loại doanh nghiệp của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước đến năm 2020;
- Công văn số 3807/VPCP-ĐMDN ngày 08 tháng 6 năm 2021 của Văn phòng Chính phủ về việc thực hiện bán vốn nhà nước theo Quyết định số 1001/QĐ-TTg ngày 10/7/2017;
- Thông tư 219/2015/TT-BTC ngày 13/12/2015 về hướng dẫn một số nội dung Nghị định 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;
- Thông tư 59/2018/TT-BTC ngày 16/7/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 219/2015/TT-BTC ngày 13/12/2015 về hướng dẫn một số nội dung Nghị định 91/2015/NĐ-

CP ngày 13/10/2015 về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;

- Thông tư 36/2021/TT-BTC ngày 26/05/2021 hướng dẫn một số nội dung về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp quy định tại Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015; Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2018; Nghị định số 121/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2020 và Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 11 năm 2020 của chính phủ;
- Quyết định số 25/QĐ-ĐTKDV.HĐTV ngày 30/03/2018 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước v/v ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng thành viên Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước;
- Quyết định số 26/QĐ-ĐTKDV.HĐTV ngày 29/4/2022 về việc sửa đổi bổ sung một số Điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng thành viên Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước ban hành kèm theo quyết định số 25/QĐ-ĐTKDV.HĐTV ngày 30/03/2018;
- Quyết định số 79/QĐ-ĐTKDV.HĐTV ngày 27/8/2021 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước về việc ban hành quy chế mẫu về chuyển nhượng vốn của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước đầu tư tại công ty cổ phần;
- Quyết định số 97/QĐ-ĐTKDV.HĐTV ngày 15/10/2021 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước về việc ban hành Quy chế bán cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp;
- Quyết định số 152/QĐ-ĐTKDV ngày 31/05/2022 của Tổng Giám đốc Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh Vốn nhà nước về việc phê duyệt Kế hoạch sản xuất, kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2023 của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước;
- Quyết định số 161/QĐ-ĐTKDV ngày 31/05/2022 của Tổng Giám đốc Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước về việc phân công công tác của Ban Giám đốc Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước;
- Quyết định số 25/NQ-ĐTKDV.HĐTV ngày 10/03/2023 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước về việc phê duyệt kế hoạch sản xuất, kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2023 của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước;
- Quyết định số 52/QĐ-ĐTKDV ngày 23/03/2023 của Tổng giám đốc Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước về việc phân bổ chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2023 của SCIC;
- Hợp đồng số 118/2023/FPTS/FCF-HN/SCIC/SCIC-ACS ngày 24/7/2023 ký giữa Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước – Công ty TNHH và Công ty cổ phần Chứng khoán FPT;
- Nghị quyết số 240/NQ-ĐTKDV.HĐTV ngày 07/12/2023 của Hội đồng Thành Viên Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước về phương thức chuyển nhượng vốn đầu tư của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần ACS Việt Nam;

- Chứng thư Thẩm định giá số 071/2023/VACO-CTTĐG/GTDN ngày 8/11/2023 của Công ty TNHH Kiểm toán VACO về việc xác định giá trị doanh nghiệp, giá trị cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần ACS Việt Nam.
- Quyết định số 312/QĐ – ĐTKDV ngày 08/12/2023 của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước về việc phê duyệt phương án bán cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước tại Công ty cổ phần ACS Việt Nam;

II. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO

1. Rủi ro về kinh tế

1.1. Rủi ro về tốc độ tăng trưởng kinh tế

GDP 6 tháng đầu năm 2023 tăng 3,72%, chỉ cao hơn tốc độ tăng 1,74% của 6 tháng đầu năm 2020 trong giai đoạn 2011-2023. Trong mức tăng tổng giá trị tăng thêm của toàn nền kinh tế, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,07%, đóng góp 9,28%; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 1,13%, đóng góp 11,87%; khu vực dịch vụ tăng 6,33%, đóng góp 78,85%.

Trong mức tăng chung của toàn nền kinh tế 6 tháng đầu năm, Khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản cũng đóng góp vào mức tăng chung. Giá trị tăng thêm ngành nông nghiệp 6 tháng đầu năm 2023 tăng 3,14% so với cùng kỳ năm trước, đóng góp 0,27 điểm phần trăm vào mức tăng tổng giá trị tăng thêm của toàn nền kinh tế; ngành lâm nghiệp tăng 3,43% nhưng chiếm tỷ trọng thấp nên chỉ đóng góp 0,02 điểm phần trăm; ngành thủy sản tăng 2,77%, đóng góp 0,07 điểm phần trăm.

Khu vực công nghiệp và xây dựng, ngành công nghiệp đối mặt với nhiều khó khăn trong bối cảnh chung của kinh tế thế giới. Giá trị tăng thêm ngành công nghiệp 6 tháng đầu năm 2023 tăng 0,44% so với cùng kỳ năm trước, là mức tăng thấp nhất của cùng kỳ các năm trong giai đoạn 2011-2023, đóng góp 0,15 điểm phần trăm vào tốc độ tăng tổng giá trị tăng thêm toàn nền kinh tế. Ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 0,37%, đóng góp 0,1 điểm phần trăm. Ngành sản xuất và phân phối điện tăng 1,79%, đóng góp 0,07 điểm phần trăm. Ngành khai khoáng giảm 1,43%, làm giảm 0,05 điểm phần trăm trong mức tăng tổng giá trị tăng thêm của toàn nền kinh tế. Ngành xây dựng tăng 4,74%, chỉ cao hơn tốc độ tăng 0,07%, 2,54% và 4,19% của cùng kỳ các năm 2011, 2012, 2022 trong giai đoạn 2011-2023, đóng góp 0,31 điểm phần trăm.

Khu vực dịch vụ có sự tăng trưởng mạnh. Giá trị tăng thêm khu vực dịch vụ 6 tháng đầu năm 2023 tăng 6,33% so với cùng kỳ năm trước, cao hơn mức tăng 1,18% và 4,53% của cùng kỳ các năm 2020 và năm 2021

Về cơ cấu nền kinh tế 6 tháng đầu năm 2022, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm tỷ trọng 11,05%; khu vực công nghiệp và xây dựng chiếm 39,30%; khu vực dịch vụ chiếm 40,63%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm chiếm 9,02%.

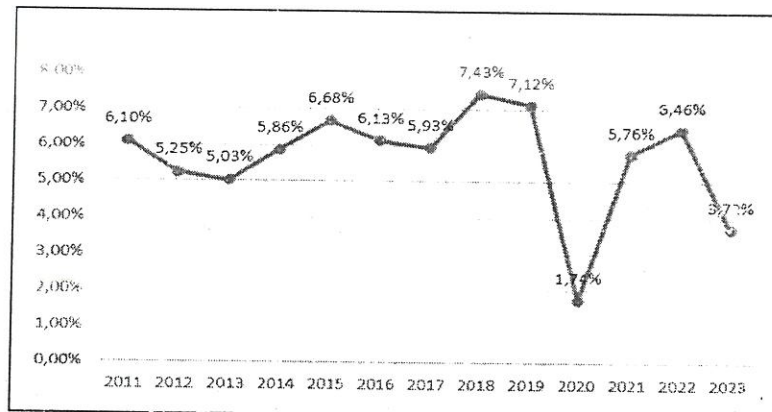
Về cơ cấu nền kinh tế 6 tháng đầu năm 2023, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm tỷ trọng 11,32%; khu vực công nghiệp và xây dựng chiếm 36,62%; khu vực dịch vụ chiếm 43,25%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm chiếm 8,81%.

Kinh tế – xã hội nước ta 6 tháng đầu năm 2023 diễn ra trong bối cảnh tăng trưởng kinh tế thế giới được dự báo giảm sau hai năm bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19. Cũng trong 6 tháng đầu năm 2023, có 60,2 nghìn doanh nghiệp tạm ngừng kinh doanh có thời hạn, tăng 18,2% so với cùng kỳ

năm trước; 31 nghìn doanh nghiệp ngừng hoạt động chờ làm thủ tục giải thể, tăng 28,9%; 8,8 nghìn doanh nghiệp hoàn tất thủ tục giải thể, tăng 2,8%. Bình quân một tháng có 16,7 nghìn doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường.

Trong nước, với quyết tâm phục hồi và phát triển kinh tế, tạo đà để hoàn thành các mục tiêu phát triển kinh tế – xã hội giai đoạn 2021 – 2025, Chính phủ đã ban hành và triển khai nhiều Nghị quyết và chương trình trọng tâm, quyết liệt thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trong Nghị quyết, từ đó tạo được sự tin tưởng, ủng hộ của Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp. Bên cạnh đó, hoạt động sản xuất kinh doanh đã trở lại trạng thái bình thường như trước khi xảy ra dịch Covid-19.

Hình 1. Tốc độ tăng trưởng GDP của Việt Nam 6 tháng đầu năm trong đoạn từ 2011 - 2023



Nguồn: Tổng cục Thống kê

Cũng theo Tổng cục Thống kê, kinh tế thế giới 9 tháng năm 2023 đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, hầu hết các nền kinh tế trên thế giới đều có mức tăng trưởng thấp hơn kỳ vọng do tổng cầu suy giảm; lạm phát đã hạ nhiệt nhưng vẫn ở mức cao; chính sách tiền tệ thắt chặt, nợ công thế giới đã tăng lên mức kỷ lục, xung đột quân sự giữa Nga và Ukraine phức tạp hơn, bất ổn địa chính trị, an ninh lương thực, thiên tai, biến đổi khí hậu... ngày càng gia tăng. Mặc dù vậy, tại Việt Nam GDP Quý III/2023 tăng 5,33%, 9 tháng tăng 4,24% so với cùng kỳ năm trước. Tốc độ tăng trưởng này cao hơn tốc độ tăng 2,19% và 1,57% của 9 tháng các năm 2020 và 2021 trong giai đoạn 2011 - 2023.

Trong mức tăng tổng giá trị tăng thêm của toàn nền kinh tế 9 tháng năm 2023, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,43% (đóng góp 9,16%). Khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 2,41% (đóng góp 22,27%), trong đó công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 1,98%, là mức tăng thấp nhất của cùng kỳ các năm trong giai đoạn 2011-2023

Khu vực dịch vụ tăng 6,32% (đóng góp 68,57%), trong đó một số ngành dịch vụ thị trường tăng cao như: Bán buôn và bán lẻ tăng 8,04% so với cùng kỳ năm trước; ngành vận tải, kho bãi tăng 8,66%; hoạt động tài chính, ngân hàng và bảo hiểm tăng 6,91%; dịch vụ lưu trú và ăn uống tăng 13,17%.

Về cơ cấu nền kinh tế 9 tháng năm 2023, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm tỷ trọng 11,51%; khu vực công nghiệp và xây dựng chiếm 37,16%; khu vực dịch vụ chiếm 42,72%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm chiếm 8,61%.

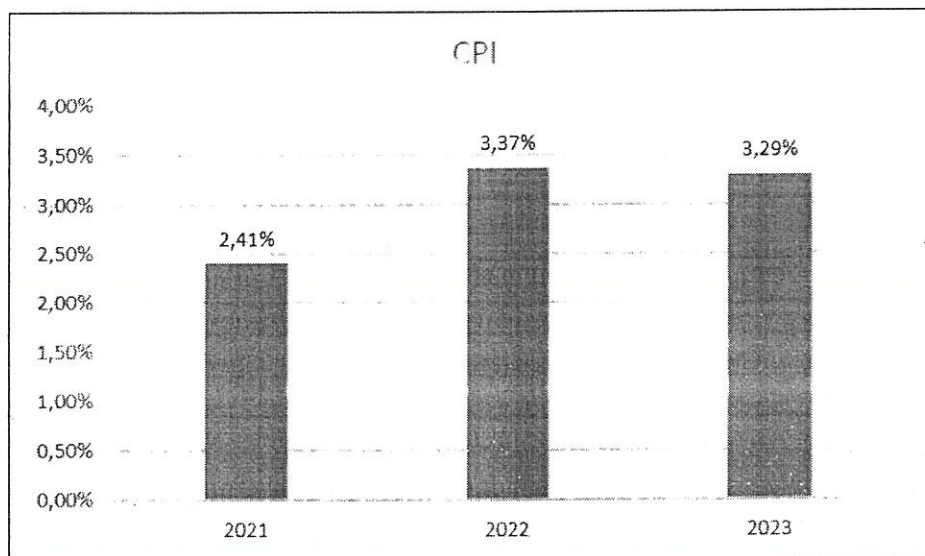
Về sử dụng GDP 9 tháng năm 2023, tiêu dùng cuối cùng tăng 3,03% so với cùng kỳ năm 2022, đóng góp 34,30% vào tốc độ tăng chung của nền kinh tế; tích lũy tài sản tăng 3,22%, đóng góp

19,35%; xuất khẩu hàng hóa và dịch vụ giảm 5,79%; nhập khẩu hàng hóa và dịch vụ giảm 8,19%; chênh lệch xuất, nhập khẩu hàng hóa và dịch vụ đóng góp 46,35%.

1.2. *Rủi ro lạm phát*

Theo Tổng cục Thống kê, chỉ số giá tiêu dùng, trong mức tăng 0,27% của CPI tháng 6/2023 so với tháng trước có 10 nhóm hàng hóa và dịch vụ có chỉ số giá tăng và 01 nhóm hàng có chỉ số giá giảm. CPI bình quân quý II/2023 tăng 2,41% so với cùng kỳ năm trước; bình quân 6 tháng đầu năm tăng 3,29% so với cùng kỳ năm trước.

Hình 2. Tốc độ tăng giảm CPI 6 tháng đầu năm so với cùng kỳ năm trước giai đoạn 2021 – 2023



Nguồn: Tổng cục thống kê

Chỉ số giá vàng tháng 6/2023 tăng 0,91%. Chỉ số giá đô la Mỹ tháng 6/2023 tăng 2,77%.

Lạm phát cơ bản tháng 6/2023 tăng 0,24% so với tháng trước, tăng 4,33% so với cùng kỳ năm trước. Bình quân 6 tháng đầu năm 2023, lạm phát cơ bản tăng 4,74% so với cùng kỳ năm 2022, cao hơn mức CPI bình quân chung (tăng 3,29%).

Cùng với đó, Theo thông tin từ Bộ Kế hoạch và Đầu tư. CPI bình quân quý III/2023 tăng 2,89% so với cùng kỳ năm trước, trong đó: Nhà ở và vật liệu xây dựng tăng 6,99%; giáo dục tăng 5,95%; hàng hóa và dịch vụ khác tăng 5,9%; đồ uống và thuốc lá tăng 3,05%; hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 2,59%; may mặc, mũ nón, giày dép tăng 2,03%; thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 1,86%; văn hóa, giải trí và du lịch tăng 1,47%; thuốc và dịch vụ y tế tăng 0,58%. Có 2 nhóm có chỉ số giá giảm so với cùng kỳ năm trước là bưu chính viễn thông giảm 1,12%; giao thông giảm 2,28%.

Lạm phát cơ bản tháng 9/2023 tăng 0,26% so với tháng trước, tăng 3,8% so với cùng kỳ năm trước. Bình quân 9 tháng năm 2023, lạm phát cơ bản tăng 4,49% so với cùng kỳ năm 2022, cao hơn mức tăng CPI bình quân chung (tăng 3,16%). Nguyên nhân chủ yếu do bình quân giá xăng dầu trong nước 9 tháng năm 2023 giảm 15,26% so với cùng kỳ năm trước, giá dầu hòa giảm 11,26%, giá gas giảm 10,21% là yếu tố kiềm chế tốc độ tăng của CPI nhưng thuộc nhóm hàng được loại trừ trong danh mục tính lạm phát cơ bản

Các biến động về lạm phát sẽ tạo ra không ít những thách thức đối với nền kinh tế và ảnh hưởng

trực tiếp đến thu nhập của người tiêu dùng từ đó ảnh hưởng đến doanh nghiệp. Để giảm thiểu ảnh hưởng của lạm phát đến hoạt động, ban lãnh đạo Công ty luôn chủ động tăng cường các hoạt động kiểm soát định mức chi phí và quản lý biến động giá cả đầu vào nhằm giảm thiểu tối đa các rủi ro có thể phát sinh do ảnh hưởng của lạm phát.

1.3. Rủi ro lãi suất

Bên cạnh yếu tố lạm phát, lãi suất cũng là một chỉ số tài chính vô cùng quan trọng mà công ty phải luôn theo dõi và cập nhật thường xuyên nhằm đưa ra các chiến lược kinh doanh và đầu tư hợp lý.

Ngân hàng Nhà nước đã có 4 lần giảm lãi suất điều hành liên tiếp vào ngày 15/3, 3/4, 25/5 và ngày 16/6. Theo đó, lãi suất cho vay qua đêm trong thanh toán điện tử liên ngân hàng và cho vay bù đắp thiếu hụt vốn trong thanh toán bù trừ của NHNN đối với TCTD giảm từ mức 5,5%/năm xuống 5%/năm; lãi suất tái cấp vốn giảm từ mức 5,0%/năm xuống 4,5%/năm; lãi suất tái chiết khấu giảm từ mức 3,5%/năm xuống 3,0%/năm. Theo Ngân hàng Nhà nước, động thái này là thông điệp tái khẳng định định hướng, xu hướng giảm lãi suất cho thị trường trong thời gian tới, qua đó định hướng tổ chức tín dụng giảm lãi suất cho vay, đồng hành cùng doanh nghiệp và người dân để doanh nghiệp và người dân tăng khả năng tiếp cận vốn, góp phần phục hồi sản xuất kinh doanh, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.

Tính đến giữa tháng 06 năm 2023, dư nợ tín dụng toàn nền kinh tế đạt khoảng 12,32 triệu tỷ đồng, tăng 3,36% so với cuối năm 2022, tăng 8,94% so với cùng kỳ năm trước. Cơ cấu tín dụng tiếp tục tập trung vốn cho lĩnh vực sản xuất - kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên và tín dụng đối với các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro được kiểm soát.

Trên thực tế, các ngân hàng thương mại cổ phần cũng đã lần lượt điều chỉnh biểu lãi suất huy động với mức trung bình giảm 0,2-0,5 %, chủ yếu vào giai đoạn cuối quý I và đầu quý II/2023. Trong nhiều báo cáo dự báo kinh tế mới công bố đầu năm 2023, trước mắt, nền kinh tế Việt Nam đang phải đối mặt với nhiều thách thức như lạm phát cao, chỉ số sản xuất thấp do nhu cầu xuất khẩu giảm, và đồng nội tệ suy yếu. Do đó, Ngân hàng Nhà nước sẽ tiếp tục ổn định lãi suất.

Trước ảnh hưởng của Covid-19, để tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, NHNN tiếp tục kiên định điều hành bám sát theo mục tiêu kiểm soát lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô. Trong bối cảnh phải thực hiện giải pháp tháo gỡ khó khăn cho người dân, doanh nghiệp, không chú quan các diễn biến lạm phát, bảo đảm an toàn hoạt động hệ thống ngân hàng.

Mặc dù có nhiều giải pháp quyết liệt được NHNN triển khai như trên, song tăng trưởng tín dụng năm 2023 vẫn gặp nhiều khó khăn. Theo Báo cáo của NHNN cho thấy đến hết tháng 9/2023, dư nợ tín dụng đối với nền kinh tế đạt khoảng 12,63 triệu tỷ đồng, tăng khoảng 5,92% so với cuối năm 2022, thấp hơn nhiều so với kế hoạch đặt ra (14-15%). Tính bình quân, tăng trưởng tín dụng trong 9 tháng đầu năm 2023 chỉ đạt khoảng 0,64%/tháng, thấp hơn đáng kể so với tốc độ tăng trưởng tín dụng bình quân hằng tháng của các năm gần đây.

Một trong những nguyên nhân của sự sụt giảm khả năng hấp thụ tín dụng của nền kinh tế là sự biến động số lượng doanh nghiệp gia nhập hoặc rời khỏi thị trường trong năm, mà theo đó, số lượng doanh nghiệp đăng ký thành lập mới 9 tháng đầu năm 2023 chỉ tăng 3,2% so với cùng kỳ năm trước, trong khi doanh nghiệp quay trở lại hoạt động giảm 3,2%, doanh nghiệp tạm ngừng kinh doanh có thời hạn tăng 21,2% và doanh nghiệp ngừng hoạt động chờ làm thủ tục giải thể tăng

26,9%...

Trong bối cảnh áp lực tỷ giá giảm, lạm phát... Ngân hàng Nhà nước có thể xem xét ưu tiên mục tiêu ổn định mặt bằng lãi suất để hỗ trợ doanh nghiệp và nền kinh tế, đặc biệt trong nửa cuối năm 2023.

2. Rủi ro về luật pháp

Việc thay đổi luật pháp cũng như các thủ tục hành chính trong lĩnh vực kinh doanh hiện tại sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động kinh doanh của Công ty. Tuy nhiên với xu hướng phát triển chung của nền kinh tế, Chính phủ cũng đang từng bước hoàn thiện hệ thống luật pháp, tạo ra sự thông thoáng hơn về các thủ tục hành chính để phục vụ nhu cầu ngày càng cao của xã hội.

Hệ thống luật pháp Việt Nam hiện nay vẫn đang trong giai đoạn hoàn thiện, việc vận dụng pháp luật vào thực tế hoạt động kinh doanh còn khó khăn, không kịp thời và thiếu nhất quán: vẫn còn tồn tại nhiều quy định phức tạp, chồng chéo nhau trong hệ thống văn bản pháp quy nói chung. Hoạt động kinh doanh của Công ty chịu sự điều chỉnh của nhiều văn bản pháp luật khác nhau như luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư, Luật Thương mại... Theo dự kiến, các sắc luật này vẫn cần có sự sửa đổi cho phù hợp hơn, chặt chẽ hơn trong thời gian tới, do đó cũng phần nào tác động hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Tuy nhiên, có thể thấy được mặt tích cực từ những thay đổi này đó là tạo ra hành lang pháp lý ngày càng chặt chẽ và khoa học, phù hợp với hệ thống pháp luật và thông lệ quốc tế, tạo điều kiện thu hút nguồn vốn đầu tư nước ngoài cũng như giúp cho các hoạt động sản xuất kinh doanh trong nước tiến hành thuận lợi hơn.

Là doanh nghiệp hoạt động theo loại hình thức Công ty cổ phần, hoạt động của Công ty cổ phần ACS Việt Nam được điều chỉnh bởi hệ thống văn bản pháp luật liên quan đến luật doanh nghiệp, luật thuế, quy định về Công ty cổ phần... Tuy nhiên, do hệ thống luật pháp đang trong giai đoạn hoàn thiện, tính ổn định cũng chưa cao nên sự thay đổi về mặt chính sách luôn có thể xảy ra, điều đó có khả năng ảnh hưởng ít nhiều đến hoạt động của doanh nghiệp.

Rủi ro pháp lý liên quan đến các thay đổi, bổ sung các chính sách, các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến quản lý đất đai, bảo vệ môi trường, hay luật thuế. Những thay đổi trong chính sách quản lý, điều hành từ các cơ quan chủ quản sẽ tác động trực tiếp đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

3. Rủi ro cạnh tranh

Hiện tại, Công ty cổ phần ACS Việt Nam là doanh nghiệp lớn và lâu đời nhất hoạt động trong lĩnh vực quảng cáo, tổ chức hội chợ triển lãm và tổ chức sự kiện tại Hải Phòng. Vì vậy nếu loại trừ ảnh hưởng của sự giảm sút nhu cầu do suy thoái kinh tế thì rủi ro cạnh tranh của Công ty tại địa bàn thành phố Hải Phòng là không quá lớn, đặc biệt là trong lĩnh vực tổ chức hội chợ triển lãm. Với lĩnh vực quảng cáo, Công ty cũng chính là đơn vị có thế mạnh và có những địa điểm trọng yếu ở Hải Phòng; với lĩnh vực tổ chức sự kiện, Công ty Cổ phần ACS Việt Nam là lựa chọn cho những sự kiện lớn. Ngoài ra, Công ty cũng đang dần thay đổi, cạnh tranh với các đơn vị tư nhân để có thể đem về cả những hợp đồng nhỏ và vừa nhằm gia tăng doanh thu, lợi nhuận.

4. Rủi ro của đợt chào bán

Đợt chào bán cổ phần của Công ty sẽ phụ thuộc vào diễn biến tình hình thị trường tại thời điểm

chính thức đấu giá, tâm lý của các nhà đầu tư cũng như tính hấp dẫn của cổ phần Công ty cổ phần ACS Việt Nam. Vì vậy, có thể có rủi ro không bán hết số cổ phần dự định chào bán.

5. Rủi ro khác

Bên cạnh những yếu tố rủi ro đã nêu trên, còn có các yếu tố rủi ro xảy ra mang tính bất khả kháng như thiên tai (bão, lụt, hạn hán, dịch bệnh, động đất...), rủi ro xảy ra chiến tranh hoặc hòa loạn, Những rủi ro này nếu xảy ra sẽ gây ra không ít khó khăn và ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

III. TỔ CHỨC CHỊU TRÁCH NHIỆM VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

1. Tổ chức là Chủ sở hữu vốn chuyển nhượng

TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC – CÔNG TY TNHH (SCIC)

Địa chỉ: Tầng 23, Tòa nhà Charmvit, số 117 Trần Duy Hưng, Quận Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: (84) 24 3824 0703

Fax: (84) 24 6278 0136

Đại diện: Ông Đinh Việt Tùng

Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc

(Theo Quyết định ủy quyền số 152/QĐ – ĐTKDV ngày 25 tháng 05 năm 2022 của Tổng Giám đốc Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC))

Chúng tôi đảm bảo rằng SCIC có quyền sở hữu đầy đủ và hợp pháp đối với số cổ phần chào bán và các thông tin và số liệu trong Bản Công bố thông tin này là chính xác, trung thực trên cơ sở tài liệu và số liệu do Công ty cổ phần ACS cung cấp.

2. Tổ chức có vốn nhà nước chuyển nhượng

CÔNG TY CỔ PHẦN ACS VIỆT NAM (ACS)

Địa chỉ: Km 10 đường Phạm Văn Đồng, Anh Dũng, Dương Kinh, Hải Phòng

Điện thoại: (84 – 31) 3581158

Fax: (84 – 31) 3.581156

Đại diện: Bà Lê Thị Hoài Thu

Chức vụ: Tổng Giám đốc

Chúng tôi xác nhận rằng SCIC là cổ đông có quyền sở hữu đầy đủ và hợp pháp đối với số cổ phần chào bán và đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là phù hợp với thực tế mà chúng tôi được biết, hoặc đã điều tra, thu thập một cách hợp lý. Việc chào bán cổ phần này không phải là đợt chào bán để huy động vốn cho Công ty mà chỉ làm thay đổi tỷ lệ sở hữu trong cơ cấu cổ đông và không làm thay đổi mức vốn điều lệ đã đăng ký của Công ty.

Bản công bố thông tin này chỉ có giá trị để tham khảo, nhà đầu tư tham gia mua cổ phần có trách nhiệm tìm hiểu, các quy định của pháp luật về Công ty Cổ phần ACS Việt Nam, các quy định của pháp luật hiện hành và tự chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình.

3. Tổ chức tư vấn chào bán

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN FPT

Địa chỉ: Số 52, đường Lạc Long Quân, phường Bưởi, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: 19006446

Fax: (024) 37739058

Đại diện: Bà Nguyễn Thị Hạnh

Chức vụ: Giám Đốc tư vấn tài chính doanh nghiệp

(Theo quyết định ủy quyền: Số 134-2021/QĐ/FPTS-FHR ngày 21/12/2021 của Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT)

Bản Công bố thông tin này là một phần của hồ sơ bán cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước – Công ty TNHH tại Công ty cổ phần ACS Việt Nam do Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT tham gia lập và công bố. Bản Công bố thông tin này có những lưu ý, điều kiện và hạn chế sau:

- Việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trong Bản Công bố thông tin này dựa vào các thông tin và số liệu trên BCTC và các số liệu liên quan khác được công bố theo quy định về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán; cũng như được tham khảo từ các nguồn khác mà chúng tôi coi là đáng tin cậy. SCIC và FPTS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của các dữ liệu.
- Bản công bố thông tin này chỉ xem xét những thông tin và điều kiện tồn tại về số liệu tài chính tính đến ngày 30/6/2023 đã được công bố công khai. Các sự kiện xảy ra sau ngày này chưa được xem xét và SCIC, tổ chức tư vấn không có nghĩa vụ phải cập nhật lại Bản công bố thông tin đối với các sự kiện này.
- Chúng tôi giả định rằng Công ty cổ phần ACS Việt Nam tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật và các quy định nội bộ về hoạt động và kinh doanh;
- Công ty cổ phần Chứng khoán FPT, nhân viên của Công ty cổ phần Chứng khoán FPT (bao gồm cả nhân viên thực hiện Bản Công bố thông tin này) có thể đang sở hữu, mua bán, thực hiện các dịch vụ môi giới, tư vấn đầu tư, hoặc các dịch vụ khác trong phạm vi pháp luật cho phép liên quan đến cổ phần của Công ty cổ phần ACS Việt Nam cho SCIC, chính Công ty cổ phần ACS Việt Nam và các khách hàng khác của Công ty cổ phần Chứng khoán FPT và các công ty con, công ty liên kết. Nhà đầu tư cần xem xét, đánh giá khả năng mâu thuẫn lợi ích khi sử dụng Bản Công bố thông tin này.
- Bản Công bố thông tin này chỉ có giá trị tham khảo, nhà đầu tư tham gia mua cổ phần có trách nhiệm tìm hiểu, đánh giá các thông tin về doanh nghiệp và chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình.

IV. CÁC KHÁI NIỆM

❖ Khái Niệm

Bản Công bố thông tin	: Bản công bố thông tin của Công ty về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh nhằm cung cấp cho các nhà đầu tư đánh giá và đưa ra các quyết định đầu tư
Bán đấu giá cổ phần	: Việc bán cổ phần Nhà nước của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh Vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần ACS Việt Nam công khai cho các nhà đầu tư có sự cạnh tranh về giá

Cơ quan quyết định bán đấu giá/ Tổ chức là chủ sở hữu vốn chuyên nhượng/ Tổ chức chào bán	: Tổng công ty đầu tư và Kinh doanh Vốn nhà nước – Công ty TNHH
Tổ chức có vốn nhà nước chuyên nhượng/ Tổ chức có cổ phần được chào bán/Công ty	: Công ty Cổ phần ACS Việt Nam
Nhà đầu tư	: Là tổ chức, cá nhân trong nước hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, không thuộc các đối tượng bị cấm hoặc hạn chế quyền đầu tư mua cổ phần của các doanh nghiệp tại Việt Nam
Tổ chức tư vấn	: Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT
Tổ chức thực hiện bán đấu giá	: Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT

❖ Từ Viết tắt

BCTC	Báo cáo tài chính
Bản Công bố thông tin	Bản Công bố thông tin của Công ty về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh nhằm cung cấp cho các nhà đầu tư đánh giá và đưa ra các quyết định đầu tư
BKS	Ban kiểm soát
CBTT	Công bố thông tin
CBCNV	Cán bộ công nhân viên
Công ty	Công ty cổ phần ACS Việt Nam
CTCP	Công ty cổ phần
CP	Cổ phần
ĐHĐCĐ	Đại hội đồng cổ đông
ĐT1	Đầu tư 1
GDP	Gross Domestic Product – Tổng sản phẩm quốc nội
HĐQT	Hội đồng quản trị

HCTL QTHP	Hội chợ triển lãm Quốc tế Hải Phòng
NQ	Nghị quyết
NHNN	Ngân Hàng Nhà nước
FPTS	Công ty cổ phần Chứng khoán FPT
TCSK	Tổ chức sự kiện
TNHH	Trách nhiệm hữu hạn
TSCĐ	Tài sản cố định
SCIC	Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước – Công ty TNHH
UBND	Ủy ban Nhân dân

V. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC LÀ CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG

1. Thông tin về tổ chức là chủ sở hữu vốn chuyển nhượng

1.1. Thông tin cơ bản

Tên Công ty:	Tổng Công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước – Công ty TNHH
Tên tiếng Anh:	State Capital Investment Corporation
Tên viết tắt:	SCIC

Logo:



Trụ sở chính:	Số 117 Trần Duy Hưng, P. Trung Hòa, Q. Cầu Giấy, Hà Nội
Số điện thoại:	(84-24) 3824 0703
Số fax:	(84-24) 6278 0136
Website:	www.scic.vn
Vốn điều lệ:	19.000.000.000.000 đồng (Mười chín nghìn tỷ đồng)
Quyết định thành lập số	151/2005/QĐ-TTg ngày 20/06/2005 của Thủ tướng Chính phủ

Giấy Chứng nhận
ĐKKD:

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0101992921 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 09/07/2010, thay đổi lần thứ 07 ngày 11/03/2022.

- Ngành nghề kinh doanh:
 - Đầu tư và quản lý vốn đầu tư theo nhiệm vụ được Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ giao;
 - Tiếp nhận và thực hiện quyền đại diện chủ sở hữu nhà nước tại các doanh nghiệp theo quy định của Chính phủ;
 - Tiếp tục thực hiện các hoạt động sắp xếp, cổ phần hóa, bán vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp đã tiếp cận theo quy định hiện hành;
 - Đầu tư và kinh doanh vốn vào ngành, lĩnh vực, dự án đem lại hiệu quả kinh tế theo quy định của Pháp luật;
 - Cung cấp các dịch vụ tư vấn về đầu tư, tài chính, chuyển đổi, quản trị, mua, bán, sáp nhập doanh nghiệp và các dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp khác theo quy định của pháp luật;
 - Các ngành, nghề khác được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao.

1.2. *Quá trình hình thành và phát triển*

- Tổng Công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước – Công ty TNHH (SCIC) được thành lập theo Quyết định số 151/2005/QĐ-TTg ngày 20/06/2005 của Thủ tướng Chính phủ.
- Với chức năng quản lý, đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước, sự ra đời của SCIC nằm trong tiến trình cải cách kinh tế nói chung và cải cách doanh nghiệp nhà nước nói riêng nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn nhà nước. SCIC là đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước tại các doanh nghiệp, thực hiện đầu tư vào các ngành, lĩnh vực quan trọng của nền kinh tế nhằm tăng cường vai trò chủ đạo của kinh tế nhà nước trên cơ sở tôn trọng những nguyên tắc thị trường. SCIC được chính phủ thành lập là bước đi quan trọng trong tiến trình thúc đẩy sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp Nhà nước, tiến tới xóa bỏ can thiệp hành chính của các cơ quan Nhà nước vào hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.
- Chính thức đi vào hoạt động từ tháng 8 năm 2006, SCIC quản lý danh mục đầu tư gồm các doanh nghiệp hoạt động trong nhiều lĩnh vực khác nhau của nền kinh tế như: dịch vụ tài chính, năng lượng, công nghiệp, viễn thông, xây dựng, vận tải, hàng tiêu dùng, y tế, công nghệ thông tin, ...
- SCIC được Thủ tướng Chính phủ quyết định chuyển sang mô hình Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu theo Quyết định số 992/QĐ-TTg ngày 10/06/2010.
- Ngày 01 tháng 11 năm 2013, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 151/2013/NĐ-CP về chức năng, nhiệm vụ và cơ chế hoạt động của SCIC.
- Ngày 25 tháng 12 năm 2017, Chính phủ ban hành Nghị định số 147/2017/NĐ-CP về sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 151/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ về



chức năng, nhiệm vụ và cơ chế hoạt động của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước.

2. Mối quan hệ với Công ty có cổ phần có vốn đầu tư cần chuyển nhượng

SCIC là cổ đông Nhà nước và là cổ đông lớn của Công ty cổ phần ACS Việt Nam. SCIC sở hữu 3.263.311 cổ phần, tương ứng 30,216% tổng số lượng cổ phần đã phát hành của Công ty Cổ phần ACS Việt Nam.

Đại diện vốn của SCIC tại Công ty cổ phần ACS Việt Nam:

- Phạm Thị Hương – Ban ĐT1 SCIC, đại diện sở hữu 1.643.311 cổ phần Công ty Cổ phần ACS Việt Nam
- Lê Thị Hoài Thu – Tổng Giám đốc Công ty ACS, đại diện sở hữu 1.620.000 cổ phần Công ty Cổ phần ACS Việt Nam

3. Số cổ phần sở hữu

Hiện tại, Số lượng cổ phần SCIC đang sở hữu tại Công ty cổ phần ACS Việt Nam là: 3.263.311 cổ phần (mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần), chiếm tỷ lệ 30,216% tổng số cổ phần đã phát hành theo vốn thực góp trong vốn điều lệ của Công ty Cổ phần ACS Việt Nam.

Số lượng cổ phần Công ty cổ phần ACS Việt Nam mà SCIC dự kiến thoái vốn: 3.263.311 cổ phần.

Số lượng cổ phần Công ty cổ phần ACS Việt Nam đang lưu hành tại thời điểm hiện tại là 10.788.000 cổ phần. Vốn điều lệ hiện tại là 108.000.000.000 đồng; Số lượng cổ phiếu quỹ của Công ty 12.000 cổ phiếu.

4. Tỷ lệ cổ phiếu thoái vốn /cổ phiếu đang sở hữu

SCIC thoái toàn bộ số lượng cổ phần đang sở hữu tại Công ty Cổ phần ACS Việt Nam, tương đương Tỷ lệ cổ phần thoái vốn/cổ phần đang sở hữu là 100%.

VI. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CÓ VỐN NHÀ NƯỚC CHUYỂN NHƯỢNG

1. Giới thiệu về Công ty

Tên Công ty	CÔNG TY CỔ PHẦN ACS VIỆT NAM
Tên Công ty viết bằng tiếng nước ngoài	ACS VIỆT NAM JOINT STOCK COMPANY
Tên viết tắt	ACS VIỆT NAM
Trụ sở chính	Km 10 đường Phạm Văn Đồng, Phường Anh Dũng, Quận Dương Kinh, Thành phố Hải Phòng
Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	Số 0200124348 đăng ký cấp lần đầu ngày 14/10/2005 và đăng ký thay đổi lần thứ 9 ngày 06/05/2015 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hải Phòng cấp.

Điện thoại	(84 – 31) 3.581158
Fax	(84 – 31) 3.581156
Website	www.acs.com.vn
Vốn điều lệ	108.000.000.000 đồng (Một trăm lẻ tám tỷ đồng)

Logo

**Ngành, nghề kinh doanh**

Theo Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh có mã số doanh nghiệp 0200124348 đăng ký cấp lần đầu ngày 14/10/2005 và đăng ký thay đổi lần thứ 9 ngày 06/05/2015 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hải Phòng cấp, CTCP ACS Việt Nam kinh doanh các ngành nghề sau:

❖ Quảng cáo

Chi tiết: Sáng tạo và thực hiện các chiến dịch quảng cáo: sáng tạo và đặt quảng cáo trong báo, tạp chí, đài phát hành, truyền hình, internet và các phương tiện truyền thông khác; Đặt quảng cáo ngoài trời như: bảng lớn, panô, bảng tin, cửa sổ, phòng trưng bày, ô tô con và ô tô buýt; Phân phối các nguyên liệu hoặc mẫu quảng cáo; Cung cấp các chỗ trống quảng cáo trên bảng lớn; Làm các chiến dịch quảng cáo và những dịch vụ quảng cáo khác như: khuyến khích trưng quảng cáo, marketing điểm bán, quảng cáo thư trực tuyến, tư vấn marketing.

❖ Hoạt động ghi âm và xuất bản âm nhạc.

❖ In ấn.

Chi tiết: In ấn các loại văn hóa phẩm và bao bì thực phẩm phục vụ sản xuất và tiêu dùng.

❖ Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình.

Chi tiết: Bán buôn máy ảnh, giấy ảnh, phim ảnh.

❖ Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác.

Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy ngành ảnh; Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy ngành in.

❖ Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, thuộc chủ sử dụng hoạt đi thuê

Chi tiết: Kinh doanh địa ốc và cho thuê văn phòng; Cho thuê mặt bằng tổ chức hội chợ triển lãm, biểu diễn văn hóa nghệ thuật, thể thao, hội nghị, hội thảo và các sự kiện khác.

❖ Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại.

Chi tiết: Tổ chức hội chợ triển lãm, hội nghị, hội thảo.

❖ Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí.

Chi tiết: Tổ chức biểu diễn nghệ thuật, thể thao

❖ Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề.

❖ Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (trừ quầy bar).

❖ Xây dựng nhà các loại.

- ❖ Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ.
- ❖ Xây dựng công trình công ích.
- ❖ Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác.

Chi tiết: Xây dựng công trình công nghiệp, hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp, hạ tầng kỹ thuật khu đô thị; Xây dựng và trùng tu các công trình văn hóa, các di tích lịch sử văn hóa; Xây dựng tượng đài.

- ❖ Hoàn thiện công trình xây dựng.

Chi tiết: Trang trí mỹ thuật nội – ngoại thất cho các công trình dân dụng và công trình công cộng.

- ❖ Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đầu.

Chi tiết: Dịch vụ xuất nhập khẩu hàng hóa.

- ❖ Đại lý, môi giới, đấu giá.

Chi tiết: Dịch vụ bán đấu giá tài sản (Không bao gồm dịch vụ bán đấu giá bất động sản, dịch vụ bán đấu giá quyền sử dụng đất); Đại lý ký gửi hàng hóa (không bao gồm đại lý chứng khoán, bảo hiểm).

- ❖ Đại lý ô tô và xe có động cơ khác.

Chi tiết: Xe cầu, xe container.

- ❖ Bán buôn xe ô tô và xe có động cơ khác.

- ❖ Bán lẻ ô tô con. (Loại 12 chỗ ngồi trở xuống)

- ❖ Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác.

- ❖ Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác.

- ❖ Bán mô tô, xe máy.

- ❖ Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy.

- ❖ Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy.

- ❖ Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh.

- ❖ Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đầu trong các cửa hàng chuyên doanh.

Chi tiết: Bán lẻ đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện trong các cửa hàng chuyên doanh.

2. Quá trình hình thành và phát triển

- CTCP ACS Việt Nam tiền thân là Trạm vật tư văn hoá thông tin thuộc Sở Văn hoá Thông tin Hải Phòng với chức năng hoạt động chủ yếu là cấp phát vật tư văn hoá cho các đơn vị thuộc ngành văn hoá.
- Theo quyết định số 2279/QĐ-UBND ngày 30/09/2005 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hải Phòng, doanh nghiệp Nhà nước “Công ty Quảng cáo và Dịch vụ Văn hóa” được chuyển đổi thành CTCP Đầu tư và Phát triển Văn hóa Việt Nam.
- Theo Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh số 0203001798 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hải Phòng cấp ngày 16/9/2008 và quyết định của HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư và phát triển Văn hóa Việt Nam về việc đổi tên công ty, CTCP Đầu tư và Phát triển Văn hóa Việt Nam

đổi tên thành CTCP ACS Việt Nam.

- Đến nay, trải qua gần 20 năm hình thành và phát triển, từ quy mô nhỏ bé ban đầu với cơ sở vật chất thiếu thốn và đội ngũ CBCNV chưa đầy 10 người cho đến nay Công ty đã có gần 30 CBCNV, tổng giá trị tài sản lên đến gần 200 tỷ đồng với nhiều đơn vị thành viên, hoạt động đa ngành nghề.

3. Cơ cấu tổ chức của Công ty

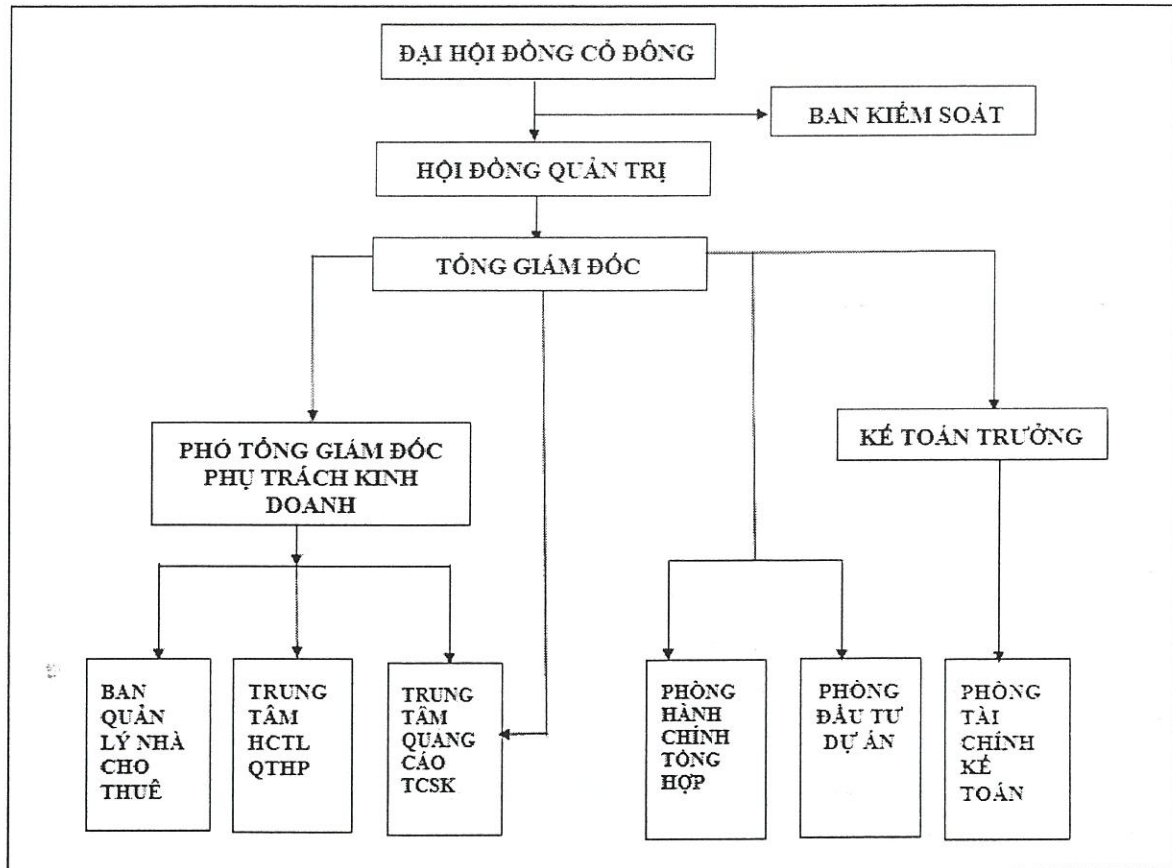
Hiện nay Công ty cổ phần ACS Việt Nam được tổ chức và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV kỳ họp thứ 09 thông qua ngày 17/06/2020. Cơ sở của hoạt động quản trị và điều hành của Công ty là Điều lệ tổ chức và hoạt động.

❖ Trụ sở chính

- Địa chỉ: Km 10 Phạm Văn Đồng, Phường Anh Dũng, Quận Dương Kinh, Thành phố Hải Phòng
- Điện thoại: (84 – 31) 3.581158 Fax: (84 – 31) 3.581156

❖ Các đơn vị trực thuộc

- Công ty TNHH Thời đại ACS (đã ngừng hoạt động).
- Công ty TNHH Du lịch Văn hóa ACS (đang tạm ngừng kinh doanh).
- Công ty kinh doanh và vận chuyển hành khách Hải Phòng (đã ngừng hoạt động từ lâu, đang trong quá trình hoàn thiện thủ tục để giải thể).

4. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty
Hình 3. Sơ đồ bộ máy quản lý của Công ty Cổ phần ACS Việt Nam


Nguồn: Công ty cổ phần ACS Việt Nam

Cơ cấu tổ chức quản lý của Công ty cổ phần ACS Việt Nam bao gồm:

- **Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ)**

Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty.

- + Thông qua định hướng phát triển của Công ty.
- + Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; quyết định mức cổ tức hàng năm của từng loại cổ phần;
- + Bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;
- + Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính năm gần nhất của Công ty;
- + Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty;
- + Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;
- + Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
- + Thông qua Báo cáo tài chính hằng năm;

- + Xem xét và xử lý các vi phạm của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát gây thiệt hại cho công ty và cổ đông công ty;
- + Quyết định tổ chức lại, giải thể công ty;
- + Phê duyệt quy chế quản trị nội bộ, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
- + Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán độc lập; Quyết định công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm tra hoạt động của Công ty, Bãi miễn nhiệm kiểm toán viên độc lập khi xét thấy cần thiết;
- + Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật doanh nghiệp.

- **Hội đồng quản trị (HDQT)**

Hoạt động kinh doanh và các công việc của Công ty phải chịu sự giám sát và chỉ đạo của Hội đồng quản trị, Hội đồng quản trị có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định các vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ.

- **Ban kiểm soát (BKS)**

Do ĐHĐCĐ bầu ra. Vai trò của Ban kiểm soát là đảm bảo các quyền lợi của cổ đông và giám sát các hoạt động của Công ty.

- **Ban điều hành**

Là bộ máy điều hành hoạt động hàng ngày của Công ty. Thành phần Ban điều hành gồm có: Giám đốc, Phó Giám đốc và Kế toán trưởng.

- **Trung tâm Hội chợ triển lãm Quốc tế Hải Phòng**

Chức năng – Nhiệm vụ: Là đơn vị quản lý mặt bằng Tòa nhà Cánh Diều. Chịu trách nhiệm về các hoạt động, công việc được giao (Chăm sóc cây cối; Vệ sinh khu vực; Bảo quản tài sản là Tòa nhà và bảo vệ an ninh trật tự Trung tâm Hội chợ; Trục bảo vệ Văn phòng Công ty).

- **Trung tâm tổ chức Quảng cáo – Sự kiện Hội chợ**

Chức năng và nhiệm vụ: Tổ chức thi công theo theo đơn đặt hàng của Phòng kinh doanh về lĩnh vực quảng cáo, sự kiện.

- **Ban quản lý nhà cho thuê**

Chức năng: Với chức năng tham mưu giúp việc cho Tổng Giám đốc công ty trong việc quản lý và khai thác cho thuê toàn bộ các khu nhà thuộc Công ty Cổ phần ACS quản lý

Nhiệm vụ: + Tổ chức quản lý và kinh doanh (cho thuê) các khu nhà thuộc diện Công ty đang có chủ trương cho các tổ chức, cá nhân thuê để kinh doanh

+ Tham mưu, đề xuất đơn giá cho thuê Nhà phù hợp theo tình hình giá của thị trường tại thời điểm hiện tại cho thuê

+ Thương thảo đơn giá và các điều khoản của Hợp đồng với khách hàng theo mẫu của Công ty (đã được tham vấn của luật sư) và trình cấp có thẩm quyền ký kết Hợp đồng

- + Hàng tháng kiểm tra đơn đốc khách hàng thực hiện nghĩa vụ của mình theo Hợp đồng thuê nhà đã ký, bao gồm cả thu tiền cho thuê nhà
- + Tổ chức thực hiện nghĩa vụ của Bên cho thuê theo hợp đồng đã ký
- + Chủ động kiểm tra và lập phương án sửa chữa khi nhà bị xuống cấp
- + Tổ chức thi công sửa chữa theo yêu cầu của Khách hàng hoặc giám sát thi công trong trường hợp khách hàng tự thuê đơn vị khác đến thi công sửa chữa, đảm bảo không bị ảnh hưởng đến kết cấu của Nhà
- + Tổ chức quản lý các thiết bị của nhà cho thuê
- + Phối hợp với phòng tài chính kế toán đơn đốc thu hồi công nợ khi đến kỳ thanh toán của Hợp đồng.

- ***Phòng Tài chính kế toán***

Chức năng: Tham mưu cho Tổng giám đốc các lĩnh vực sau:

- + Công tác tài chính.
- + Công tác kế toán.
- + Công tác quản lý tài sản.
- + Công tác thanh quyết toán hợp đồng kinh tế.
- + Kiểm soát các chi phí hoạt động của Công ty.
- + Quản lý vốn, tài sản của Công ty, tổ chức, chỉ đạo công tác kế toán trong toàn Công ty.

Nhiệm vụ:

- + Lập kế hoạch thu, chi tài chính hàng năm của Công ty tham mưu cho Tổng giám đốc trình Hội đồng quản trị phê duyệt để làm cơ sở thực hiện.
- + Chủ trì thực hiện nhiệm vụ thu và chi, kiểm tra việc chi tiêu các khoản tiền vốn, sử dụng vật tư, theo dõi đối chiếu công nợ.
- + Chủ trì tham mưu trong việc tạo nguồn vốn, quản lý, phân bổ, điều chuyển vốn và hoàn trả vốn vay, lãi vay trong toàn công ty.
- + Tham mưu giúp Tổng giám đốc phân bổ chỉ tiêu kế hoạch tài chính cho các đơn vị trực thuộc.
- + Triển khai công tác nghiệp vụ kế toán tài vụ trong toàn Công ty.
- + Thực hiện quyết toán quý, 6 tháng, năm đúng tiến độ.
- + Trực tiếp thực hiện các chế độ, chính sách tài chính, kế toán, thống kê, công tác quản lý thu chi tài chính của toàn Công ty, thực hiện thanh toán tiền lương và các chế độ khách cho CB-CNV khối Văn phòng theo phê duyệt của Tổng giám đốc.
- + Lập báo cáo tài chính, báo cáo thuế theo quy định chế độ tài chính hiện hành của Nhà nước phản ánh trung thực kết quả hoạt động của Công ty.

- + Phân tích tình hình tài chính, cân đối nguồn vốn, công nợ... trong công ty và báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của Tổng giám đốc.
- + Chủ trì xây dựng, soạn thảo các văn bản có liên quan đến công tác tài chính, kế toán, các quy định về quản lý chi tiêu tài chính trình Tổng giám đốc ban hành hoặc đề xuất với Lãnh đạo Công ty trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.
- + Chủ trì làm việc với các cơ quan thuế, kiểm toán, thanh tra tài chính
- + Chủ trì hướng dẫn công tác hạch toán nghiệp vụ kế toán tài chính trong toàn Công ty theo quy định của pháp luật hiện hành, kiểm tra việc thực hiện chế độ hạch toán kế toán, quản lý tài chính và các chế độ chính sách khác liên quan đến công tác tài chính, kế toán của các đơn vị trực thuộc. Kiểm tra định kỳ về công tác kế toán, thực hiện chế độ chính sách, kỷ luật thu chi tài chính, kế toán vốn và các loại tài sản khác trong toàn công ty nhằm thực hiện đúng các chế độ chính sách của Nhà nước đã quy định. Tham gia kiểm tra quyết toán năm của các đơn vị trực thuộc.
- + Tham gia soạn thảo, thẩm định hồ sơ, theo dõi, kiểm tra tiến độ giải ngân, thanh quyết toán đối với các hợp đồng kinh tế trong Công ty cũng như nguồn vốn đầu tư cho các dự án, các công trình do Công ty làm chủ đầu tư và thực hiện.
- + Chủ trì phối hợp các phòng ban thực hiện công tác nghiệm thu thanh quyết toán theo đúng quy định.
- + Là đầu mối phối hợp với các phòng, ban tham mưu, đơn vị thành viên trong việc mua sắm, thanh lý, nhượng bán tài sản của công ty.
- + Thực hiện các nhiệm vụ khác khi Lãnh đạo yêu cầu.

- Phòng Hành chính tổng hợp

Chức năng: Tham mưu giúp Ban lãnh đạo Công ty trong các lĩnh vực: Tổ chức bộ máy và cán bộ, nhân sự và tiền lương, bảo hiểm xã hội, văn thư- lưu trữ; quản trị - hành chính; thi đua

Nhiệm vụ:

- + Tổ chức cán bộ - nhân sự, tiền lương và đào tạo
- + Tổng hợp, thi đua, khen thưởng, kỷ luật
- + Văn thư – lưu trữ
- + Quản trị - Hành chính
- + Công tác lễ tân

- Phòng Đầu tư dự án

Chức năng: Tham mưu giúp Ban lãnh đạo Công ty thực hiện chức năng quản lý các Dự án đầu tư xây dựng của Công ty theo quy định của pháp luật

Nhiệm vụ:

- + Tham mưu giúp lãnh đạo công ty lập kế hoạch đầu tư và xây dựng tổ chức quản lý các dự án đầu tư và xây dựng công trình

- + Chủ trì lập các báo cáo đầu tư, đánh giá hiệu quả đầu tư. Thẩm định hồ sơ thiết kế kỹ thuật, dự án thiết kế các công trình, hạng mục công trình của dự án do công ty làm chủ đầu tư. Tham mưu cho lãnh đạo công ty phê duyệt hồ sơ thiết kế kỹ thuật, tổng dự toán, lựa chọn dự án đầu tư, nhà thầu thực hiện dự án... Đồng thời theo dõi công việc thực hiện, khối lượng công việc thực hiện...
- + Quản lý toàn bộ hồ sơ tài liệu và kỹ thuật đối với hai dự án Tòa nhà Trung tâm thuộc Trung tâm Hội chợ Triển lãm Thương mại – Văn hóa Hải Phòng và Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật Trung tâm Hội chợ triển lãm Thương mại – Văn hóa Hải Phòng.

5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức phát hành, những công ty mà tổ chức phát hành đang giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối.

❖ Công ty con:

Bảng 1: Danh sách công ty con của công ty tại ngày 30/6/2023

STT	Tên Công ty	Địa chỉ	Ngành nghề kinh doanh	Tỷ lệ sở hữu
1	Công ty TNHH Thời Đại ACS (*)	Số 168 Nguyễn Công Trứ, phường Hàng Kênh, quận Lê Chân, Hải Phòng	In ấn, dịch vụ liên quan đến in Bán buôn máy móc, thiết bị phục vụ quảng cáo	51%
2	Công ty Kinh doanh vận chuyển hành khách Hải Phòng (**)	Số 5 Hồ Xuân Hương, Hồng Bàng, Hải Phòng	Vận chuyển hành khách bằng xe ô tô và vận chuyển hàng hóa bằng xe ô tô tải cỡ	95%

Nguồn: Công ty Cổ phần ACS Việt Nam

Ghi chú:

(^{*}): Hiện nay, Công ty TNHH Thời đại ACS đã thực hiện xong các thủ tục để đóng mã số thuế và đã giải thể công ty.

(^{**}) Đã ngừng hoạt động kinh doanh do hết thời gian hoạt động của Giấy phép đầu tư và đang thực hiện các thủ tục để đóng mã số thuế

6. Cơ cấu vốn cổ phần

6.1. Cơ cấu cổ đông

Hiện tại, Công ty có 76 cổ đông. Cơ cấu vốn cổ phần của Công ty cổ phần ACS Việt Nam tại ngày 30/06/2023 như sau:

Bảng 2: Cơ cấu cổ đông của Công ty Cổ phần ACS Việt Nam tại ngày 30/6/2023

CỔ ĐÔNG	Số lượng cổ đông (Người)	Số lượng cổ phần (cổ phần)	Giá trị cổ phần (theo mệnh giá)(ĐỒNG)	Tỷ lệ (%)
Trong nước	76	10.788.000	107.880.000.000	100
Tổ chức	02	8.798.343	87.983.430.000	81,47
Cá nhân	74	1.989.657	19.896.570.000	18,42
Nước ngoài	0	0	0	0,00
Tổ chức	0	0	0	0,00
Cá nhân	0	0	0	0,00
Cổ phiếu quỹ	0	12.000	120.000.000	0,11
TỔNG CỘNG	76	10.800.000	108.000.000.000	100

Nguồn: Công ty cổ phần ACS Việt Nam

6.2. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty tại ngày 30/06/2023

Bảng 3: Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn cổ phần tại thời điểm 30/6/2023

TT	Tên cổ đông	Số Cổ phần nắm giữ (Cổ phần)	Tỷ lệ sở hữu/VĐL thực góp (%)
1	Công ty Cổ phần Petrol Sao Đỏ	5.535.032	51,25%
2	Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước – Công ty TNHH	3.263.311	30,22%
3	Đặng Thị Bích Liên	1.466.869	13,77%
	TỔNG CỘNG	10.265.212	95,23%

Nguồn: Công ty cổ phần ACS Việt Nam

7. Hoạt động kinh doanh

7.1. Sản phẩm/dịch vụ chủ yếu

Hoạt động kinh doanh chủ yếu của Công ty cổ phần ACS Việt Nam bao gồm các lĩnh vực chính như sau:

- Kinh doanh quảng cáo:

ACS kinh doanh quảng cáo và các loại hình dịch vụ liên quan đến ngành quảng cáo, tiếp thị, sản xuất các mặt hàng phục vụ quảng cáo, tiếp thị tuyên truyền. Đây là lĩnh vực chính của ACS, chiếm hơn 50% doanh thu từ hoạt động kinh doanh của Công ty.

- Kinh doanh hội chợ triển lãm, tổ chức sự kiện:

ACS cung cấp dịch vụ tổ chức kinh doanh hội chợ triển lãm, biểu diễn nghệ thuật, thể thao, hội nghị, hội thảo, cho thuê mặt bằng tổ chức hội chợ triển lãm, biểu diễn văn hóa nghệ thuật, thể thao, hội nghị, hội thảo và các sự kiện khác.

- Dịch vụ in ấn:

ACS cung cấp dịch vụ in ấn các loại văn hóa phẩm và bao bì phục vụ sản xuất, tiêu dùng.

- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu. Kinh doanh địa ốc và cho thuê văn phòng; mặt bằng....

7.2. Các hợp đồng lớn đang thực hiện và ký kết

Các hợp đồng lớn mà Công ty ký kết được liệt kê dưới đây:

Bảng 4: Các hợp đồng lớn mà công ty đang thực hiện và ký kết

STT	Đối tác	Sản phẩm cung cấp	Sản lượng	Giá trị ước tính (triệu đồng) cả thuế	Thời gian thực hiện
I	Trung tâm quảng cáo				
1	Công ty CP ống thép Việt Đức VG PIPE	Cho thuê biển tấm lớn KM15 QL5 Hải Phòng-Hà Nội	01 biển	165	Từ ngày 25/4/2023-25/4/2024
2	Công ty CP ống thép Việt Đức VG PIPE	Cho thuê biển tấm trung đường Phạm Văn Đồng	04 biển	100	Từ ngày 02/06/2023-02/06/2024
3	Công ty CP đầu tư và du lịch Vạn Hương	Cho thuê biển quảng cáo nằm trên dải phân cách đường Phạm Văn Đồng	06 biển	194,4	Từ ngày 09/05/2023-09/05/2024
4	Công ty CPTM Bìa Sài Gòn Đông Bắc	Cho thuê quảng cáo trên biển pano tấm trung tại đường Lê Hồng	20 biển	732,5	Từ ngày 03/06/2023-03/06/2024



		Phong và Phạm Văn Đồng			
5	Công ty TNHH Nội thất Đức Dương	Cho thuê quảng cáo tấm lớn tại đường Lê Hồng Phong và Cầu Xi Măng	03 biển	253	Từ ngày 20/06/2023-20/06/2024
6	Công ty TNHH Services home Việt Nam	Cho thuê biển pano tầm trung tại 02 dải phân cách đường Lê Hồng Phong và dải Trung tâm - Tp. Hải Phòng	25 biển	136,312	Từ ngày 20/02/2023-20/03/2023
7	Công ty TNHH Thiết kế quảng cáo Á Châu AD	Cho thuê biển quảng cáo tấm lớn tại Nóc chợ An Dương và km19 QL15 Hải Phòng-Hà Nội	02 biển	294,21	Từ ngày 13/03/2023-13/04/2023
8	Công ty TNHH thương mại dịch vụ Tiến Nam Anh	Cho thuê biển pano tầm trung tại đường Lê Hồng Phong	04 biển	209	Từ ngày 02/06/2023-02/06/2024
	Công ty CP ống thép Việt Đức VG PIPE	Cho Thuê biển tầm trung đường Phạm Văn Đồng	04 biển	100	Từ ngày 03/04/2022 - 03/04/2023
II	Trung tâm Hội chợ				
1	Công ty TNHH Đồ chơi Lucky	Cho thuê mặt bằng trong tòa nhà TTHC	3500m2	943,25	Từ ngày 01/01/2023-31/7/2023
2	Công ty TNHH đầu tư Thái Tuấn	Cho thuê tài sản là dãy tường gạch mái tôn thuộc Trung tâm Hội chợ	185m2	79,2	Từ ngày 01/06/2023 ến ngày 31/05/2024

3	Công ty TNHH đầu tư Thái Tuấn	Cho thuê tài sản là dãy tường gạch mái tôn thuộc Trung tâm Hội chợ	1056m ²	348,48	Từ ngày 01/05/2023-30/4/2023
4	Công ty TNHH Lebao Technology	Cho thuê tài sản làm kho nguyên vật liệu là dãy nhà tường gạch mái tôn thuộc Trung tâm Hội chợ	300m ²	120	Từ ngày 02/06/2023-02/06/2024
III	Ban Quản lý nhà				
1	Công ty TNHH Hoàng Hoa Nguyễn	Cho thuê nhà tại 50 Đinh Tiên Hoàng		1029,6	Từ ngày 01/11/2021 – 01/11/2022
2	Đặng Thị Phương Nhung	Cho thuê nhà tại 50 Đinh Tiên Hoàng		422,4	Từ ngày 1/5/2023 đến 30/04/2024
3	Nguyễn Thị Phương Thảo	Cho thuê nhà tại 77 Đinh Tiên Hoàng	tầng 1: 70m ² tầng 2: 70m ²	384	Từ ngày 20/5/2023-20/5/2024
4	Võ Thị Bích Ngọc	Cho thuê nhà tại 77 Đinh Tiên Hoàng	50m ²	105,6	07/08/2022-07/08/2023
5	Nguyễn Thị Minh Lý	Cho thuê nhà tại 168 Nguyễn Công Trứ	230m ²	240	Từ ngày 05/07/2023-5/7/2024
6	Lê Thị Phương Mai	Cho thuê nhà tại 36 HVT	50m ²	118,8	07/04/2023-07/04/2024

Nguồn: Công ty Cổ phần ACS Việt Nam

7.3. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong 02 năm gần nhất

7.3.1. Cơ cấu doanh thu

Theo như bảng 5, doanh thu của doanh nghiệp đến chủ yếu từ việc cung cấp dịch vụ liên quan đến thiết kế, thi công, cho thuê biển quảng cáo, tổ chức sự kiện, hội chợ triển lãm, ... Cụ thể, năm 2021 Doanh thu từ cho thuê văn phòng, Trung tâm hội chợ đạt hơn 4.452 triệu đồng chiếm 53,07% trong tổng doanh thu. Doanh thu từ dịch vụ Quảng cáo cũng đạt hơn 3.070 triệu đồng chiếm

36,59% trong tổng doanh thu. Doanh thu hoạt động trong lĩnh vực in ấn chiếm 10,34% tổng doanh thu trong năm 2021 ứng với giá trị đạt hơn 868 triệu đồng.

Sang đến năm 2022, do ảnh hưởng lớn từ đại dịch Covid-19 đặc biệt trong giai đoạn đầu năm, khiến cho hoạt động kinh doanh của Công ty bị ảnh hưởng đáng kể. Tuy nhiên với sự cố gắng từ toàn thể cán bộ, nhân viên trong công ty. Cùng với sự nỗ lực của Ban lãnh đạo. Công ty vẫn thực hiện có hiệu quả hoạt động kinh doanh và đạt được những kết quả tốt. Năm 2022, Công ty không có khoản doanh thu từ dịch vụ in. Nhưng Doanh thu về cho thuê văn phòng, trung tâm hội trợ. Doanh thu từ dịch vụ Quảng cáo vẫn tăng so với tổng doanh thu năm 2021. Năm 2022, tổng doanh thu của Công ty đạt hơn 9.396 triệu đồng tăng 11,97% so với tổng doanh thu năm 2021. Trong đó doanh thu cho thuê văn phòng, trung tâm hội chợ đạt hơn 4.718 triệu đồng chiếm 50,22% trong tổng doanh thu năm 2022 và tăng 5,97% so với năm 2021. Doanh thu từ dịch vụ quảng cáo đạt 4.677 triệu đồng chiếm 49,78% trong tổng doanh thu năm 2022 và tăng 52,33% so với năm 2021.

Bảng 5: Cơ cấu doanh thu của CTCP ACS Việt Nam năm 2021 và 2022

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	Năm 2021		Năm 2022		% tăng/ Giảm 2022/2021
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	
Doanh thu hoạt động in	868.026.622	10,34%	-	-	-
Doanh thu cho thuê văn phòng, trung tâm hội chợ	4.452.953.499	53,07%	4.718.835.995	50,22%	5,97%
Doanh thu dịch vụ quảng cáo	3.070.474.361	36,59%	4.677.391.258	49,78%	52,33%
Tổng cộng	8.391.454.482	100%	9.396.227.253	100%	11,97%

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2021 và 2022 của CTCP ACS Việt Nam

7.3.2. Cơ cấu chi phí

Bảng 6: Cơ cấu chi phí của CTCP ACS Việt Nam năm 2021 và 2022

Đơn vị tính: Đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2021		Năm 2022		Tăng /giảm 2022/2021
		Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	
1	Giá vốn hàng bán	9.367.242.659	74,34%	9.578.393.982	85,29%	2,25%

2	Chi phí bán hàng	576.636.750	4,58%	15.703.200	0,14%	-97,28%
3	Chi phí quản lý doanh nghiệp	2.148.682.486	17,05%	1.626.381.099	14,48%	-24,31%
4	Chi phí khác	507.494.428	4,03%	9.712.921	0,09%	-98,09%
Tổng cộng		12.600.056.323	100%	11.230.191.202	100%	-10,87%

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2021 và năm 2022 của CTCP ACS Việt Nam

7.4. Nhân hiệu thương mại, đăng ký phát minh sáng chế và bản quyền, tiêu chuẩn chất lượng
 Công ty hiện không có.

8. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong những năm gần đây.

8.1. Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh qua các năm

Bảng 7: Một số chỉ tiêu về kết quả sản xuất kinh doanh của CTCP ACS Việt Nam

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Tăng/ giảm năm 2022 so với 2021
Tổng giá trị tài sản	172.404.177.400	173.886.811.680	0,86%
Doanh thu thuần	8.391.454.482	9.396.227.253	11,97%
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	(1.540.459.250)	719.923.042	146,73%
Lợi nhuận khác	846.113.070	30.086.832	-96,44%
Lợi nhuận trước thuế	(694.346.180)	750.009.874	208,02%
Lợi nhuận sau thuế	(1.112.457.945)	599.594.553	153,90%
Tỷ lệ chi trả cổ tức	Không chi trả	Không chi trả	-

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2021, 2022 của Công ty cổ phần ACS Việt Nam

9. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong ngành

9.1. Triển vọng phát triển của ngành

Trong bối cảnh kinh tế cạnh tranh sôi động như ngày nay, hàng ngàn doanh nghiệp phải liên tục đưa ra những chiến lược marketing nhằm nâng cao thị phần trên thị trường và khẳng định thương hiệu của mình. Vì vậy, hoạt động quảng cáo tổ chức sự kiện ngày càng được đề cao, giữ vai trò

rất quan trọng trong việc xây dựng và quảng bá thương hiệu, giúp công ty truyền tải các thông điệp đến khách hàng mục tiêu, giúp sản phẩm đi vào nhận thức của khách hàng.

Dự báo ngành dịch vụ quảng cáo và tổ chức sự kiện sẽ tiếp tục phát triển mạnh tại Việt Nam trong những năm tới và trở thành một công cụ quan trọng trong hoạt động tiếp thị. Hàng năm sẽ có hàng tỷ USD được chi cho các hoạt động quảng cáo, tổ chức sự kiện và tạo cơ hội phát triển mạnh mẽ cho các doanh nghiệp trong ngành này.

9.2. Triển vọng Công ty

Công ty cổ phần ACS Việt Nam là doanh nghiệp hàng đầu trong lĩnh vực dịch vụ quảng cáo và tổ chức sự kiện tại Hải Phòng. Với việc là đơn vị duy nhất quản lý khu Trung tâm thương mại Hội chợ triển lãm Hải Phòng đã mang lại cho Công ty Cổ phần ACS Việt Nam những lợi thế riêng có trong lĩnh vực. Ngoài ra, Công ty Cổ phần ACS Việt Nam đang sở hữu hàng trăm biển quảng cáo tầm lớn, tầm trung tại các vị trí đắc địa nhất trong nội, ngoại thành Hải Phòng. Cung cấp và tổ chức trọn gói các sự kiện có quy mô lớn cho nhiều khách hàng, đối tác trong nước, nước ngoài và các cơ quan, ban ngành của thành phố như: Lễ khởi công, lễ khánh thành, các lễ hội lớn của thành phố, lễ kỷ niệm công ty, Gala dinner...

10. Chính sách đối với người lao động

10.1. Cơ cấu lao động

Tính đến ngày 30/06/2023, tổng số lao động tại Công ty là 23 người, cụ thể như sau:

Bảng 8: Bảng cơ cấu người lao động trong công ty tính tới thời điểm ngày 30/6/2023

STT	Chỉ tiêu	Số lượng (Người)	Tỷ trọng (%)
I	Phân loại theo trình độ lao động	21	100
1	Trên đại học	0	0
2	Đại học	9	42,86
3	Cao đẳng, Trung cấp	3	14,29
4	Lao động phổ thông	9	42,86
II	Phân loại theo giới tính	21	100
1	Nam	12	57,14
2	Nữ	9	42,86

Nguồn: Công ty Cổ phần ACS Việt Nam

10.2. Chính sách lương

Công ty chi trả tiền lương dựa trên đơn giá tiền lương do Công ty xây dựng, thông qua việc tham khảo mặt bằng lương của các đơn vị kinh doanh cùng ngành trong khu vực.

Mức lương của Công ty còn thấp. Một số lao động phổ thông hiện nay mức lương thực trả là 4.000.000 đồng/tháng (thấp hơn mức lương tối thiểu theo quy định của Nhà nước).

10.3. Chế độ phúc lợi xã hội

Công ty đảm bảo đủ việc làm cho người lao động, người lao động được hưởng lương và các chế độ BHXH, BHYT và các phụ cấp khác. Công ty tổ chức cho CBCNV đi khám sức khỏe định kỳ 01 năm 01 lần.

Bảng 9: Mức lương bình quân của người lao động Công ty từ 2020 – 2022

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022
Mức lương bình quân (đồng/người/tháng)	6.287.261	6.425.863	7.723.338

Nguồn: Công ty Cổ phần ACS Việt Nam

11. Chính sách cổ tức

Việc chia cổ tức và tỷ lệ cổ tức được Đại hội đồng cổ đông quyết định dựa trên cơ sở đề xuất của Hội đồng quản trị, với căn cứ là kết quả hoạt động kinh doanh của năm hoạt động và phương án hoạt động kinh doanh của các năm tới.

Bảng 10: Tình hình chia cổ tức giai đoạn 2020 – 2022

STT	Năm	Hình thức chi trả
1	2020	Không chi trả
2	2021	Không chi trả
3	2022	Không chi trả

Nguồn: Công ty Cổ phần ACS Việt Nam

12. Tình hình tài chính

12.1. Tình hình tài sản

➤ Trích khấu hao TSCĐ

- Tài sản cố định hữu hình, tài sản cố định vô hình được ghi nhận ban đầu theo giá gốc. Trong quá trình sử dụng, tài sản cố định hữu hình, tài sản cố định vô hình được ghi nhận theo nguyên giá, hao mòn lũy kế và giá trị còn lại.
- Khấu hao tài sản cố định được trích theo phương pháp đường thẳng với thời gian khấu hao được ước tính như sau:

Nhà cửa, vật kiến trúc	05 – 50 năm
Máy móc, thiết bị khác	03 – 10 năm
Phương tiện vận tải	06 – 10 năm
Thiết bị văn phòng	03 – 08 năm
Tài sản cố định khác	05 – 08 năm
Phần mềm quản lý	05 năm

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2022 của Công ty cổ phần ACS Việt Nam

➤ **Tình hình tài sản cố định**

Bảng 11: Tình hình tài sản cố định tại thời điểm 31/12/2022

Đơn vị tính: Đồng

STT	Chỉ tiêu	Nguyên giá	Giá trị hao mòn lũy kế	Giá trị còn lại
I	Tài sản cố định hữu hình	98.982.530.588	(43.041.675.176)	55.940.855.412
1	Nhà cửa, vật kiến trúc	64.369.113.516	(27.973.852.089)	36.395.261.427
2	Máy móc, thiết bị	1.803.474.609	(1.803.474.609)	-
3	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	744.747.636	(744.747.636)	-
4	Thiết bị, dụng cụ quản lý	182.539.542	(182.539.542)	-
5	Tài sản cố định khác	31.882.655.285	(12.337.061.300)	19.545.593.985
II	Tài sản cố định vô hình	107.600.000	(107.600.000)	-
1	Phần mềm kế toán và trang web ACS	107.600.000	(107.600.000)	-
III	Tổng cộng	99.090.130.588	(43.149.275.176)	55.940.855.412

Nguồn: Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán của CTCP ACS Việt Nam

➤ **Hiện trạng sử dụng đất**

Tại thời điểm ngày 30/6/2023, Công ty cổ phần ACS Việt Nam đang sử dụng và quản lý các mảnh đất sau:

Bảng 12: Bảng Danh mục đất công ty đang sử dụng và quản lý

STT	Danh mục đất	Diện tích (m ²)	Hình thức/ thời hạn thuê	Mục đích sử dụng đất	Căn cứ pháp lý
1	<p>Quyết định 3415/QĐ-UB ngày 31/12/2002 vv giao đất cho Công ty QC và dịch vụ văn hóa (nay là Công ty cổ phần ACS Việt Nam) thực hiện dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật trung tâm triển lãm thương mại - văn hóa Hải Phòng 546.367,2 m². .</p> <p>Quyết định số 809/QĐ-UBND ngày 24/05/2010 của UBND thành phố Hải Phòng, diện tích đất được xác định còn lại là 510.154,4 m² (giảm</p>	510.154,4		<p>Giao đất thực hiện dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật theo biên bản bàn giao ngày 11/11/2003</p>	<p>Tổng diện tích Công ty cổ phần ACS Việt Nam được giao quản lý 546.367,2 m², Quyết định số 809/QĐ-UBND ngày 24/05/2010 của UBND thành phố Hải Phòng, diện tích đất được xác định còn lại là 510.154,4 m² (giảm 36.213m² do Công ty xin điều chỉnh không tiếp tục thực hiện giải phóng mặt bằng thu hồi đất đối với phần diện tích khu đất dân cư Ninh Hải 4); Tổng diện tích thu hồi: 379,725,2 m² theo</p> <p>Quyết định số 727=730/QĐ-UBND ngày 3/4/2017 và QĐ số 577/QĐ-UBND ngày 20/3/2018. Tổng diện tích Công ty hiện đang quản lý và sử dụng: 130.429,2m²</p>



STT	Danh mục đất	Diện tích (m ²)	Hình thức/ thời hạn thuê	Mục đích sử dụng đất	Căn cứ pháp lý
2	Số 168 Nguyễn Công Trứ, Lê Chân, Hải Phòng	494,2	Hợp đồng thuê đất 50 năm kể từ ngày 15/10/1993 đến 15/10/2043	Xây dựng văn phòng làm việc	Chúng nhận quyền sử dụng đất số AĐ 789841 ngày 14/02/2007
3	Số 36 Hoàng Văn Thụ, Hoàng Văn Thụ, Hải Phòng	54,8		Làm văn phòng làm việc	Theo quyết định 2313/QĐ-UB ngày 12/12/1998 vv Chuyển giao tài sản là nhà cửa, vật kiến trúc thuộc vốn ngân sách cho Trung tâm Phát hành băng nghe nhìn Hải Phòng
4	Số 50 Đinh Tiên Hoàng, Hồng Bàng, Hải Phòng	798	Thuê nhà của Công ty TNHH MTV quản lý và Kinh doanh Nhà	Kinh doanh dịch vụ hợp pháp	Hợp đồng thuê nhà của Công ty KD nhà số 304/HĐTĐ ngày 15/3/2009 và thông báo số 62/2014 vv điều chỉnh giá cho thuê nhà
5	Số 77 Đinh Tiên Hoàng	183,5	Thuê nhà của Công ty TNHH MTV quản lý và Kinh doanh Nhà	Kinh doanh dịch vụ hợp pháp	Hợp đồng thuê nhà của Công ty KD nhà số 306/HĐTĐ ngày 15/3/2009



STT	Danh mục đất	Diện tích (m ²)	Hình thức/ thời hạn thuê	Mục đích sử dụng đất	Căn cứ pháp lý
6	Khu I Vạn Sơn, TX. Đồ Sơn, TP. Hải Phòng	954,80	Chưa làm giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và Hợp đồng thuê đất	Hiện tại đất để không, chưa đầu tư xây dựng	Quyết định giao đất số 899/QĐ-UB ngày 12/09/1984. Không có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, không có hợp đồng thuê đất, không có thông báo tiền thuê đất. Theo kết luận của thanh tra cổ phần hóa, mục đích sử dụng đất sản xuất kinh doanh, thuê trả tiền hàng năm.

Nguồn: Công ty Cổ phần ACS Việt Nam

12.2. Thanh toán các khoản nợ đến hạn

Tính tới thời điểm ngày 31/12/2022, Công ty Cổ phần ACS Việt Nam vẫn còn các khoản phải trả người bán ngắn hạn. Cụ thể:

Bảng 13: Các khoản phải trả người bán ngắn hạn của công ty tại ngày 31/12/2022

Đơn vị tính: Đồng

STT	Người bán ngắn hạn	Nợ người bán
1	Công ty TNHH MTV Xây dựng Dịch vụ Ngô Quyền (i)	3.643.025.335
2	Công ty TNHH Quảng cáo TST (ii)	806.955.915
3	Công ty TNHH Thương mại và Sản xuất Đắc ngân	161.477.296
4	Phải trả các người bán khác	63.374.744
Tổng cộng		4.674.833.290

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2022 của CTCP ACS Việt Nam

Trong đó: Số nợ quá hạn chưa thanh toán



Bảng 14: Các khoản nợ quá hạn chưa thanh toán tính tới ngày 31/12/2023

Đơn vị tính: Đồng

STT	Người bán ngắn hạn	Nợ người bán
1	Công ty TNHH Quảng Cáo TST (ii)	806.955.915
2	Công ty TNHH thương mại và sản xuất Đắc Ngân	161.477.296
3	Công ty TNHH Đầu tư Thương mại LED Việt	48.798.000
4	Các người bán khác	11.951.950
Tổng cộng		1.029.183.161

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2022 của CTCP ACS Việt Nam

Ghi chú:

- (i) Công nợ phải trả liên quan đến các hợp đồng thi công cho dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật Trung tâm hội chợ triển lãm thương mại – Văn hóa Hải Phòng. Công ty đang trong quá trình làm việc với công ty TNHH MTV Xây dựng và Dịch vụ Ngô quyền để thanh quyết toán các hợp đồng thi công cho dự án
- (ii) Khoản công nợ chi phí dịch vụ phát sinh từ trước năm 2017 liên quan đến hoạt động kinh doanh dịch vụ quảng cáo, sẽ được thanh toán khi Công ty TNHH Thời đại ACS (Công ty con) thực hiện xong thủ tục giải thể theo thỏa thuận tại Biên bản đối chiếu, bù trừ công nợ ba bên ngày 01 tháng 01 năm 2017 (giữa công ty TNHH Thời đại ACS, Công ty TNHH Quảng cáo TST và công ty). Hiện nay, Công ty TNHH Thời đại ACS đang thực hiện các thủ tục giải thể.

12.3 Các khoản phải nộp theo luật định

Công ty cổ phần ACS Việt Nam thực hiện đầy đủ các khoản phải nộp theo luật định về thuế như: thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân, phí và lệ phí...

Bảng 15: Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước của CTCP ACS Việt Nam tại thời điểm 31/12/2022

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	31/12/2021	31/12/2022
Thuế giá trị gia tăng	40.978.998	56.085.988
Thuế thu nhập doanh nghiệp	110.412.362	110.114.433
Thuế thu nhập cá nhân	-	3.927.190

Thuế nhà đất, tiền thuê đất	-	-
Các loại thuế khác	32.594.062	32.996.062
Các khoản phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác	402.000	-
Tổng cộng	184.387.422	203.123.673

Nguồn: BCTC Kiểm toán năm 2021, năm 2022 của Công ty cổ phần ACS Việt Nam

12.4 Trích lập các quỹ theo luật định

Trích lập các quỹ theo luật định và theo Điều lệ Công ty với các quỹ: Quỹ đầu tư phát triển, Quỹ khen thưởng phúc lợi, Quỹ dự phòng tài chính, và lợi nhuận sau thuế chưa phân phối.

12.5 Tình hình công nợ

Bảng 16: Các khoản phải thu của Công ty cổ phần ACS Việt Nam

Đơn vị tính: Đồng

STT	Khoản mục	31/12/2021	31/12/2022
I	Các khoản phải thu ngắn hạn	2.921.008.334	3.210.886.456
1	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	950.001.799	1.011.433.333
2	Trả trước cho người bán ngắn hạn	393.640.441	489.221.441
3	Phải thu ngắn hạn khác	7.169.278.276	7.302.143.864
4	Dự phòng các khoản phải thu khó đòi(*)	(6.438.141.901)	(6.438.141.901)
5	Tài sản thiếu chờ xử lý	846.229.719	846.229.719
II	Các Khoản phải thu dài hạn	10.000.000	10.000.000
1	Phải thu dài hạn khác	10.000.000	10.000.000
	Tổng Cộng	2.931.008.334	3.220.886.456

Nguồn: BCTC Kiểm toán năm 2021, năm 2022 của Công ty cổ phần ACS Việt Nam

Trong đó: (*) Dự phòng các khoản phải thu khó đòi: Là các khoản phải thu, cho vay quá hạn thanh toán hoặc chưa quá hạn nhưng không có khả năng thu hồi:

Bảng 17: Các khoản nợ xấu của công ty
Đơn vị tính: Đồng

STT	Khoản mục	1/1/2022 (đã được điều chỉnh)	31/12/2022
1	Công ty TNHH Dịch vụ Thương mại Bắc Việt	121.347.548	121.347.548
2	Công ty Á Châu	220.797.575	220.797.575
3	Công ty TNHH Hội chợ Thương mại Triển lãm Bắc Hà	56.383.350	56.383.350
4	Công ty TNHH Mỹ Thuật Quảng cáo Vân Công	111.298.000	111.298.000
5	Công ty Xây dựng dịch vụ Ngô Quyền	241.331.000	241.331.000
6	Bà Lê Thị Hoài Thu	1.774.636.700	1.774.636.700
7	Bà Vũ Thị Thu Hồng	3.333.602.483	3.333.602.483
8	Các đối tượng khác	578.745.245	578.745.245
	Tổng Cộng	6.438.141.901	6.438.141.901

Nguồn: BCTC Kiểm toán năm 2022 của Công ty cổ phần ACS Việt Nam
Bảng 18: Các khoản phải trả của Công ty cổ phần ACS Việt Nam
Đơn vị tính: đồng

STT	Khoản mục	31/12/2021	31/12/2022
I.	Nợ ngắn hạn	62.942.626.146	63.825.665.873
1	Phải trả người bán ngắn hạn	4.709.578.496	4.674.833.290
2	Người mua trả tiền trước	-	99.000.000
3	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	184.387.422	203.123.673
4	Phải trả người lao động	166.725.843	133.614.029
5	Chi phí phải trả ngắn hạn	83.941.060	268.012.200
6	Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	1.839.402.582	2.377.896.637

7	Phải trả ngắn hạn khác	55.958.590.743	56.069.186.044
II.	Nợ dài hạn	-	-
	Tổng Cộng	62.942.626.146	63.825.665.873

Nguồn: BCTC Kiểm toán năm 2021, năm 2022 của Công ty cổ phần ACS Việt Nam

13. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng 19: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu năm 2021 và năm 2022

Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2021	Năm 2022
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn: (<i>TSNH/Nợ ngắn hạn</i>)	<i>Lần</i>	0,7105	0,7811
- Hệ số thanh toán nhanh: (<i>((TSNH - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn)</i>)	<i>Lần</i>	0,7102	0,7809
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
- Hệ số Nợ/Tổng tài sản	<i>Lần</i>	0,3651	0,3671
- Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	<i>Lần</i>	0,5750	0,5799
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
- Vòng quay hàng tồn kho: (<i>Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân</i>)	<i>Vòng</i>	49,48	540,9
- Vòng quay tổng tài sản (<i>Doanh thu thuần/Tổng tài sản</i>)	<i>Vòng</i>	0,0487	0,0540
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời (*)			
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	-	6,38
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân (ROE)	%	-	0,55

- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân (ROA)	%	-	0,35
- Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	-	7,66
Lợi nhuận sau thuế trên vốn cổ phần	%	-	0,55
Tỷ lệ chia cổ tức trên mệnh giá cổ phần	%	-	-

Nguồn: Công ty cổ phần ACS Việt Nam

Ghi chú: (*) Năm 2021 chỉ tiêu về khả năng sinh lời của Công ty không được tính do lợi nhuận sau thuế năm 2021 âm.

14. Một số vấn đề cần lưu ý

14.1. Ý kiến của Kiểm toán tại Báo cáo kiểm toán Báo cáo tài chính tổng hợp năm 2021

“Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính tổng hợp kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần ACS Việt Nam tại ngày 31/12/2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp”

“Vấn đề cần nhấn mạnh

Chúng tôi lưu ý người đọc đến thuyết minh số 5.2 và 5.12 của Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp: Công ty vẫn đang trong quá trình làm việc với các Sở, ban ngành của Thành Phố Hải Phòng về giá trị đền bù của Dự án hạ tầng cơ sở Trung tâm hội chợ triển lãm Quốc tế Hải Phòng. Giá trị thu hồi của khoản chi phí ứng trước cho Công ty TNHH Du lịch văn hóa ACS và sự án trên chỉ được xác định một cách chắc chắn khi có Quyết định chính thức của Ủy ban Nhân dân thành phố Hải Phòng về giá trị đền bù khi thu hồi đất. Ý kiến kiểm toán của chúng tôi không liên quan đến vấn đề này”

14.2. Ý kiến của Kiểm toán tại Báo cáo kiểm toán Báo cáo tài chính riêng năm 2022

“Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần ACS Việt Nam tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính”

“Vấn đề cần nhấn mạnh

Liên quan đến chi phí của Dự án Trung tâm Hội chợ triển lãm Quốc tế Hải Phòng (thông tin chi tiết tại Thuyết minh 14) và nguồn ngân sách đã cấp cho dự án (thông tin chi tiết xem tại Thuyết minh 18), Công ty Cổ phần ACS Việt Nam đang trong quá trình làm việc với các cơ quan có thẩm quyền để xác định giá trị được bồi thường của dự án cũng như phương án quyết toán nguồn vốn ngân sách đã được cấp cho dự án

Như trình bày tại Thuyết minh 33 phần thuyết minh báo cáo tài chính tiên, một số chỉ tiêu trên báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 (báo cáo tài chính năm trước) đã được ban Tổng Giám đốc điều chỉnh theo kết quả đánh giá trích lập dự phòng đối với phân loại lại một số khoản mục để có thể so sánh với số liệu năm nay

Các vấn đề cần nhấn mạnh nêu trên không làm thay đổi ý kiến chấp nhận toàn phần của chúng tôi”

“Vấn đề khác

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Công ty Cổ phần ACS Việt Nam đã được kiểm toán bởi một công ty kiểm toán khác. Báo cáo kiểm toán độc lập về báo cáo tài chính này đã được công ty kiểm toán khác phát hành vào ngày 10 tháng 02 năm 2022 với ý kiến kiểm toán chấp nhận toàn phần và kèm theo vấn đề cần nhấn mạnh về việc Công ty vẫn đang trong quá trình làm việc với các cơ quan có thẩm quyền về giá trị đền bù của Dự án hạ tầng cơ sở Trung tâm hội chợ triển lãm Quốc tế Hải Phòng”

15. Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, kế toán trưởng, Ban kiểm soát

15.1. Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức danh
Nguyễn Thành Phương	Chủ tịch Hội đồng Quản trị
Trần Bảo Nam	Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị
Vũ Trọng Toàn	Thành viên Hội đồng Quản trị
Lê Thị Hoài Thu	Thành viên Hội đồng Quản trị
Phạm Thị Hương	Thành viên Hội đồng Quản trị

Nguồn: Công ty cổ phần ACS Việt Nam

15.2. Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng

Họ và tên	Chức danh
Lê Thị Hoài Thu	Tổng Giám đốc
Nguyễn Hoàng Long	Phó Tổng Giám đốc
Phạm Thị Phương Thảo	Kế toán trưởng

Nguồn: Công ty cổ phần ACS Việt Nam

15.3. Ban kiểm soát

Họ và tên	Chức danh
Phạm Thị Kim Loan	Trưởng Ban Kiểm soát
Nguyễn Thu Minh	Thành viên Ban Kiểm soát
Đỗ Đức Khiêm	Thành viên Ban Kiểm soát

Nguồn: Công ty cổ phần ACS Việt Nam

16. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

Bảng 20: Kế hoạch sản xuất kinh doanh chính năm 2023

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	Năm 2022 (*)	Năm 2023 (**)	Chênh lệch 2023/2022
Doanh thu thuần	9.396.227.253	12.000.000.000	27,71%
Lợi nhuận trước thuế	750.009.874	500.000.000	-33,33%
Lợi nhuận sau thuế	599.594.553	400.000.000	-33,29%
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,06	0,03	-50,00%
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu	0,01	N/A	N/A
Tỷ lệ chia cổ tức	Không chia	N/A	-

Nguồn: Công ty cổ phần ACS Việt Nam

Ghi chú:

(*) Kết quả năm 2022 được căn cứ theo Báo cáo tài chính riêng năm 2022 đã được kiểm toán của Công ty Cổ phần ACS Việt Nam.

(**) Doanh thu, lợi nhuận trước thuế năm 2023 được căn cứ theo Báo cáo của Ban Tổng giám đốc Công ty trình Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần ACS Việt Nam.

Trong đó, lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp kế hoạch năm 2023 do phòng kế toán cung cấp và chưa được trình đại hội đồng cổ đông thông qua

Doanh nghiệp sẽ trình kế hoạch năm 2024 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 theo đúng quy định của pháp luật hiện hành

➤ Các giải pháp để thực hiện kế hoạch:

- **Đối với mảng kinh doanh quảng cáo và tổ chức sự kiện:**

Đây là hoạt động sản xuất kinh doanh cốt lõi và mang lại lợi nhuận chính cho Công ty, nên ban điều hành tiếp tục tập trung củng cố đối với hoạt động này

- Công tác thị trường khai thác khách hàng: Tiếp tục duy trì hệ thống khách hàng truyền thống thuê biển của Công ty trong nhiều năm, tập trung khai thác khách mới với giá cạnh tranh hấp dẫn, hạn chế tối đa các biển trống, mục tiêu tăng tỷ lệ tối đa biển pano cho khách thuê để bù đắp chi phí cố định, liên doanh, liên kết với các đơn vị quảng cáo lớn để khai thác khách hàng lớn ở các tỉnh, thành phố lớn khác.

- Sửa chữa, nâng cấp biển quảng cáo: Hàng năm công ty phải thực hiện duy tu, bảo dưỡng để đảm bảo chất lượng, Công ty tiếp tục bảo dưỡng sơn lại khung cột và mặt biển để đảm bảo kỹ thuật

- Tiếp tục khai thác các công việc dịch vụ liên quan đến thi công các hạng mục quảng cáo cho các đơn vị có nhu cầu đặt hàng để tăng doanh thu và lợi nhuận: Tiếp tục bám sát các ban ngành hoàn thiện thủ tục pháp lý đối với các biển quảng cáo khi được thành phố phê duyệt quy hoạch quảng cáo.

- **Đối với trung tâm hội chợ triển lãm Hải Phòng**

- Duy trì và khai thác tối đa cơ sở vật chất sẵn có của Trung tâm Hội chợ, các khi tâng và mặt bằng hạ tầng kỹ thuật dự án.

- Thường xuyên duy tu bảo dưỡng cắt tỉa cây cối và cắt cỏ để đảm bảo quan cảnh khuôn viên Trung tâm Hội chợ sạch đẹp.

- Duy trì và khai thác khách hàng có nhu cầu tổ chức hội chợ triển lãm

- **Khai thác và quản lý Nhà cho thuê và các khu đất của Công ty**

- Thực hiện quản lý và khai thác triệt để các bất động sản nhà cửa của Công ty nhằm tăng nguồn thu tối đa cho Công ty, đồng thời có nguồn để thực hiện nghĩa vụ với ngân sách nhà nước về chi phí thuê đất và tiền thuê nhà.

- **Hoạt động tài chính và an toàn vốn**

- Duy trì quản lý dòng tiền và gửi tiền ngắn hạn tại các ngân hàng lớn uy tín với thời hạn tối đa 06 tháng để tăng nguồn thu cho Công ty, đảm bảo an toàn và hiệu quả.

- **Công tác quản lý khác**

- Hoàn thiện, củng cố pháp lý đối với tài sản của công ty, tiếp tục triển khai thực hiện các công việc của dự án. Tập thể Ban điều hành tiếp tục bám sát và chấp hành đầy đủ các chủ chương, Nghị quyết của HĐQT Công ty. Tập trung chỉ đạo thực hiện tốt các giải pháp với các mục tiêu đảm bảo việc làm đời sống cho CBCNV, giữ vững hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, phấn đấu hoạt động có hiệu quả, giảm bớt khó khăn.

17. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức có cổ phiếu được chuyển nhượng

➤ *Trái phiếu chuyển đổi:* Không có

- *Hợp đồng thuê sử dụng đất*: Đã được trình bày tại phần Hiện trạng sử dụng đất trong Mục 12.1 tình hình tài sản

18. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng tới giá cổ phần khi chuyển nhượng vốn

Không có

VII. THÔNG TIN VỀ VIỆC TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN

1. Loại cổ phần

Tên cổ phần chào bán: Cổ phần Công ty cổ phần ACS Việt Nam

Loại Cổ phần: Cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng

2. Mệnh giá:

10.000 đồng/cổ phần

3. Tổng số cổ phần dự kiến chuyển nhượng

Số lượng cổ phần dự kiến chuyển nhượng : **3.263.311 cổ phần** (chiếm 30,216 % tổng số cổ phần đã phát hành theo vốn thực góp trong vốn điều lệ)

Giá trị cổ phần chuyển nhượng theo mệnh giá : **32.633.110.000 đồng** (Ba mươi hai tỷ sáu trăm ba mươi ba triệu một trăm mười nghìn đồng)

4. Giá khởi điểm đấu giá

74.283.000.000 đồng/ lô cổ phần (Giá khởi điểm đấu giá được thông qua theo Quyết định số 312/QĐ-ĐTKDV ngày 08/12/2023 của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước về việc phê duyệt phương án bán cổ phần của Tổng công ty đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần ACS Việt Nam).

5. Phương pháp/ cơ sở tính giá khởi điểm

Căn cứ:

(1) Nghị định 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 126/2017/NĐ-CP ngày 16/11/2017 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp nhà nước và công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần; Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp và Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 91/2015/NĐ-CP;

(2) Chứng thư thẩm định giá số 071/2023/VACO-CTTĐG/GTDN ngày 8/11/2023 của Công ty TNHH kiểm toán VACO về việc xác định giá trị doanh nghiệp, giá trị cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần ACS Việt Nam.

Giá khởi điểm đã được Hội đồng thành viên của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước – Công ty TNHH thông qua là 74.283.000.000 đồng/lô cổ phần (Căn cứ Quyết định số 312/QĐ-ĐTKDV ngày 8/12/2023 của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước về việc

phê duyệt phương án bán cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần ACS Việt Nam).

6. Phương thức chuyển nhượng vốn

Thông qua phương thức bán đấu giá công khai cả lô cổ phần tại Công ty cổ phần Chứng khoán FPT, trong đó số lô là 01 lô cổ phần.

7. Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần

Công ty cổ phần Chứng khoán FPT

Địa chỉ: Số 52, đường Lạc Long Quân, phường Bưởi, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: 19006446

Fax: (024) 37739058

Website: <http://fpts.com.vn/>

8. Thời gian thực hiện chuyển nhượng vốn

Dự kiến: Quý IV/2023 và hoặc Quý I/2024

9. Thời gian đăng ký mua cổ phần dự kiến

Thời gian thực hiện đăng ký mua cổ phần sẽ được quy định cụ thể tại Quy chế đấu giá theo lô cổ phần của SCIC tại Công ty cổ phần ACS Việt Nam do Công ty cổ phần Chứng khoán FPT ban hành.

10. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với Nhà đầu tư nước ngoài

Hiện nay, Công ty cổ phần ACS Việt Nam đang hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0200124348 đăng ký lần đầu ngày 14/10/2005 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hải Phòng cấp (Đăng ký thay đổi lần 9 ngày 06/05/2015). Thông tin về lĩnh vực hoạt động ngành nghề kinh doanh của Công ty được đăng tải trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.

Công ty Cổ phần ACS Việt Nam là công ty cổ phần. Do đó, tỷ lệ nắm giữ của các cổ đông nước ngoài tuân theo quy định hiện hành tại Luật đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020; Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021

Công ty cổ phần ACS Việt Nam là doanh nghiệp kinh doanh đa ngành nghề, trong đó có ngành: “Hoạt động ghi âm và xuất bản âm nhạc – 5920” có tỷ lệ sở hữu nước ngoài là 0% do nằm trong danh mục ngành nghề chưa được tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài. Tham chiếu theo phụ lục I về Danh mục ngành, nghề hạn chế tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài ban hành kèm theo Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ (Quy định chi tiết về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư).

Do đó, giới hạn tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại CTCP ACS Việt Nam là 0%. Trong đợt đấu giá thoái vốn lần này, SCIC thực hiện bán cả lô 3.263.311 cổ phần tương đương 30,216% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần ACS Việt Nam. Vì vậy, **nhà đầu tư nước ngoài không được phép mua cổ phần chào bán đấu giá của SCIC tại Công ty Cổ phần ACS Việt Nam.**

11. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng vốn

Toàn bộ số cổ phần của Công ty cổ phần ACS Việt Nam do Tổng Công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước – Công ty TNHH sở hữu được tự do chuyển nhượng theo quy định của Pháp luật

hiện hành.

12. Các loại thuế có liên quan

Nhà đầu tư tham gia đấu giá có trách nhiệm kê khai và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế thu nhập và các thuế liên quan đến cổ phiếu chào bán: Phí nhận chuyển nhượng và phí chuyển nhượng chứng khoán; Các khoản thuế hoặc chi phí khác liên quan đến chuyển nhượng cổ phần theo quy định pháp luật hiện hành.

13. Các thông tin khác theo quy định của pháp luật phải công khai khi thực hiện chuyển nhượng vốn

Các phương tiện công bố thông tin của đợt đấu giá bao gồm:

- Trang thông tin điện tử (website) của tổ chức là đối tượng công bố thông tin (SCIC, FPTS, ACS);
- Các phương tiện thông tin đại chúng: Trên 01 tờ báo Trung ương (Báo đầu tư) và 01 tờ báo địa phương (Báo kinh tế & Đô thị, Báo Hải Phòng) trong 03 số liên tiếp

VIII. MỤC ĐÍCH CHUYỂN NHƯỢNG VỐN

Mục đích của việc chào bán cổ phần nhằm cơ cấu danh mục đầu tư theo chủ trương thoái vốn đầu tư của SCIC tại các doanh nghiệp mà không cần nắm giữ cổ phần. Việc chào bán cổ phần chỉ làm thay đổi tỷ lệ sở hữu trong cơ cấu cổ đông mà không làm thay đổi mức vốn điều lệ đã đăng ký của Công ty.

IX. CÁC TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN

1. Tổ chức là chủ sở hữu vốn chuyển nhượng

TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC – CÔNG TY TNHH

Địa chỉ: Tầng 23, Tòa nhà Charmvit, 117 Trần Duy Hưng, Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 38240703 Fax: (84-24) 62780136

Website: www.scic.vn

2. Tổ chức có vốn của Doanh nghiệp nhà nước

CÔNG TY CỔ PHẦN ACS VIỆT NAM

Địa chỉ: Km 10 đường Phạm Văn Đồng, P. Anh Dũng, Q. Dương Kinh, TP. Hải Phòng

Điện thoại: (84 - 31) 3.581158 Fax: (84 - 31) 3.581156

3. Tổ chức thẩm định giá

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VACO

Địa chỉ: Tầng 12A, Tòa nhà Tổng công ty 319, Số 63 Lê Văn Lương, Phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: 024.3577 0781 Fax: 024.3577 0787

Email:

4. Tổ chức kiểm toán báo cáo tài chính



❖ **Tổ chức Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021**

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN CPA VIỆT NAM

Trụ sở: Tầng 8, Cao ốc Văn phòng VG Building, Số 235 Nguyễn Trãi, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: +84 (24) 3 783 2121

Website: www.cpavietnam.vn

❖ **Tổ chức Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022**

CÔNG TY TNHH HÃNG KIỂM TOÁN AASC

Trụ sở: Số 01 Lê Phụng Hiểu, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (84.24) 3824 1990

Website: www.aasc.com.vn

5. Tổ chức tư vấn

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN FPT

Địa chỉ: Số 52 đường Lạc Long Quân, phường Bưởi, Quận Tây Hồ, Hà Nội

Điện thoại: 19006446 Fax: 024 3773 9058

Website: <http://fpts.com.vn>

6. Tổ chức thực hiện đấu giá

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN FPT

Trụ sở chính: Số 52 đường Lạc Long Quân, phường Bưởi, Quận Tây Hồ, Hà Nội

Điện thoại: 19006446 Fax: (84-24) 3934 3999

Website: <http://fpts.com.vn>

X. BÁO CÁO CỦA CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG VỀ NỘI DUNG THÔNG TIN TRONG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG

Bản Công bố thông tin này đã được Công ty cổ phần Chứng khoán FPT xây dựng một cách hợp lý và cẩn trọng trên cơ sở các thông tin và tài liệu do Công ty cổ phần ACS Việt Nam cung cấp.

Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM và Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC.

Các nhà đầu tư nên tham khảo Bản Công bố thông tin và Quy chế đấu giá trước khi quyết định đăng ký tham dự đấu giá. Các nhà đầu tư tham dự đấu giá có trách nhiệm tìm hiểu, đánh giá thông tin về doanh nghiệp và chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình.

XI. THAY LỜI KẾT

Bản công bố thông tin được cung cấp nhằm mục đích giúp nhà đầu tư có thể đánh giá chung về tình hình tài chính và kết quả kinh doanh của doanh nghiệp trước khi đăng ký mua cổ phần. Tuy

nhiên, do đợt chào bán này không phải là đợt phát hành/chào bán cổ phiếu của doanh nghiệp để huy động vốn trên thị trường sơ cấp nên Bản công bố thông tin này được chúng tôi xây dựng với khả năng và nỗ lực cao nhất từ các nguồn đáng tin cậy như đã trình bày và mong muốn công bố/thông báo tới Nhà đầu tư về tình hình doanh nghiệp và các thông tin liên quan đến doanh nghiệp.

Bản công bố thông tin này không bảo đảm rằng đã chứa đựng đầy đủ các thông tin về doanh nghiệp và chúng tôi cũng không thực hiện phân tích, đưa ra bất kỳ ý kiến đánh giá nào với hàm ý đảm bảo giá trị của cổ phiếu. Do đó, chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư trước khi tham gia đấu giá cần tìm hiểu thêm thông tin về doanh nghiệp, bao gồm nhưng không giới hạn như Điều lệ doanh nghiệp, các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết Hội đồng quản trị, các Báo cáo của Ban Kiểm soát, các Báo cáo tài chính, Báo cáo kiểm toán, tình hình doanh nghiệp... cũng như bảo đảm rằng việc đăng ký mua hay thực hiện giao dịch là đúng thẩm quyền, tuân thủ các quy định về công bố thông tin, giao dịch của cổ đông lớn, người nội bộ, giới hạn tỷ lệ sở hữu, được thanh toán bằng nguồn tiền hợp pháp phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT và nhân viên của Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT (bao gồm cả nhân viên thực hiện Bản Công bố thông tin này) có thể đang sở hữu, mua bán (ngoài đợt chào bán cổ phần của SCIC), thực hiện các dịch vụ môi giới, tư vấn đầu tư, hoặc các dịch vụ khác trong phạm vi pháp luật cho phép liên quan đến cổ phần của Công ty Cổ phần ACS Việt Nam cho SCIC, chính Công ty Cổ phần ACS Việt Nam và các khách hàng khác của Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT và các công ty con, công ty liên kết. Nhà đầu tư cần xem xét, đánh giá khả năng mâu thuẫn lợi ích khi sử dụng Bản Công bố thông tin này.

Nhà đầu tư tham gia mua cổ phần có trách nhiệm tìm hiểu, đánh giá các thông tin về doanh nghiệp và chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình. Tổ chức có vốn nhà nước được chuyển nhượng, Tổ chức là chủ sở hữu vốn chuyển nhượng, Tổ chức tư vấn và các công ty con, công ty liên kết, nhân viên của họ không chịu trách nhiệm về việc Nhà đầu tư sử dụng Bản công bố thông tin này cho mục đích của mình.

Trân trọng cảm ơn./.

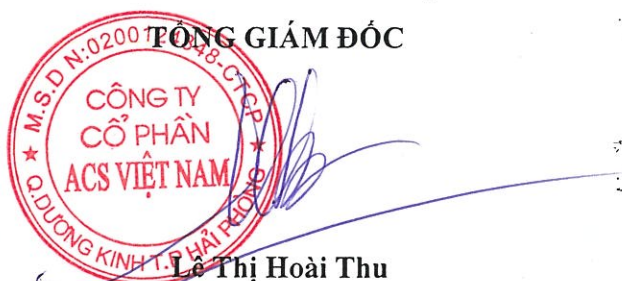
Hà Nội, ngày 14 tháng 12 năm 2023.

ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG**TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC – CÔNG TY TNHH**

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Đinh Việt Tùng

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC CỔ VỐN NHÀ NƯỚC ĐƯỢC CHUYỂN NHƯỢNG**CÔNG TY CỔ PHẦN ACS VIỆT NAM**

TỔNG GIÁM ĐỐC

Lê Thị Hoài Thu

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN FPT****GIÁM ĐỐC TƯ VẤN TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP**


Nguyễn Thị Hạnh